



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI
ĐỐI VỚI DỰ ÁN LUẬT PBGDPL (SỬA ĐỔI)**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự án Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi).

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, phản biện xã hội (khoảng 61) và tổng số ý kiến nhận được tính đến hết ngày 09/6/2026 là 44 ý kiến góp ý của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương, trong đó có ý kiến phản biện xã hội của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Văn bản số 388/MTTW-BTT ngày 09/6/2026).

Nhất trí hoàn toàn là 02 ý kiến (Thanh tra Chính phủ, Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ).

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Tờ trình				
1.		Bộ Ngoại giao	Dự thảo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) đang quy định giao quyền cho Bộ trưởng một số bộ, đề nghị giải trình rõ hơn trong Tờ trình về sự cần thiết quy định này.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý các quy định có giao thẩm quyền cho Bộ trưởng một số bộ theo hướng Luật không quy định và thẩm quyền của các bộ mà giao Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm phù hợp về thẩm quyền và nội dung phân cấp, phân quyền của các cơ quan theo quy định của pháp luật.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
2.		Bộ Nội vụ	Đề nghị rà soát nội dung các bất cập, hạn chế tại khoản 2.1 điểm 2 Mục I dự thảo Tờ trình để xác định rõ nội dung nào là bất cập, hạn chế trong tổ chức thực hiện; nội dung nào là bất cập, hạn chế do quy định của pháp luật để thấy rõ sự cần thiết phải ban hành dự án Luật; đồng thời, làm căn cứ đề xuất các giải pháp để kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, các bất cập và bảo đảm tính khả thi khi dự án Luật được thông qua.	Tiếp thu một phần Dự thảo Tờ trình gửi lấy ý kiến đã tách bạch những bất cập, hạn chế trong một số quy định của Luật và bất cập, hạn chế trong tổ chức thi hành Luật trên thực tế. Để tiếp tục hoàn thiện theo hướng rõ hơn, cụ thể hơn, Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý và nêu cụ thể các nội dung còn bất cập, hạn chế do quy định của pháp luật trong dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật, qua đó tạo cơ sở, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với thực tế.
3.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá đầy đủ tác động chính sách, nhất là đối với các quy định mới về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân định trách nhiệm giữa các chủ thể và cơ chế xã hội hóa hoạt động PBGDPL để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và đồng thuận xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.	Tiếp thu Trong quá trình đề xuất, xây dựng các chính sách của Luật PBGDPL (sửa đổi) đã thực hiện đánh giá đầy đủ tác động của chính sách (trong Báo cáo số 234/BC-BTP ngày 13/4/2026 của Bộ Tư pháp) theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 14/5/2026 của Chính phủ về chính sách của Luật PBGDPL (sửa đổi), việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL đã được xác định tại Chính sách 5; việc xác định, phân định trách nhiệm giữa các chủ thể đã được xác định tại Chính sách 1; xã hội hóa hoạt động PBGDPL đã được xác định tại Chính sách 6, đồng thời được quy phạm hóa trong dự thảo Luật. Các chính sách này đã được đưa ra lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, địa phương, cùng với kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL năm

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
4.		Hồ Chí Minh	Đề nghị bổ sung thuyết minh lý do đề xuất “Nội dung bổ sung” tại điểm b, mục 3, phần IV (từ trang 11 đến trang 13 dự thảo Tờ trình trình Chính phủ) trong dự thảo Luật PBGDPL (sửa đổi) về cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và lý do đề xuất nội dung bổ sung trong dự thảo Luật.	2012 và bám sát các quan điểm, chủ trương, định hướng mới của Đảng, đặc biệt là các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội XIV. Tiếp thu Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình trong đó nêu các lý do chủ yếu dẫn đến sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật hiện hành, nhất là những nội dung bổ sung mới, đồng thời đã nêu cụ thể những bất cập, hạn chế trong các quy định của Luật tại phụ lục trong dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật.
5.		Hải Phòng	Cần xác định mục tiêu của công tác PBGDPL là hình thành văn hóa pháp luật trong xã hội. Chuyển trọng tâm từ phổ biến nội dung văn bản sang xây dựng ý thức thượng tôn pháp luật; bổ sung nguyên tắc “lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm” trong tổ chức PBGDPL. Gắn công tác PBGDPL với xây dựng môi trường xã hội kỷ cương, minh bạch.	Tiếp thu Dự thảo Luật được sửa đổi, xây dựng theo hướng chuyển dần tư duy từ quản lý sang kiến tạo, khơi thông nguồn lực, trong đó có nguồn lực xã hội; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, kết hợp giữa phổ biến nâng cao kiến thức, hiểu biết pháp luật với giáo dục, xây dựng ý thức thượng tôn pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật. Các nội dung đề xuất đã được thể hiện tại Mục về quan điểm xây dựng của dự thảo Tờ trình.
6.		Điện Biên	Tờ trình đã nêu 9 nhóm hạn chế, trong đó có đề cập đến nội dung, hình thức PBGDPL chưa theo kịp thực tiễn và việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung đánh giá sâu hơn, mang tính chất nhấn mạnh tại nội dung thứ sáu và thứ tám của tiêu mục 2.1 về	Tiếp thu Bộ Tư pháp rà soát, hoàn thiện thêm nội dung đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trong các tài liệu có liên quan của hồ sơ luật, khẳng định đây là xu hướng tất yếu để đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ số,

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHỎẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			những khó khăn đặc thù của các địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa khi chưa có cơ sở pháp lý và kinh phí để triển khai PBGDPL qua mạng xã hội, nên tăng số.	Kinh tế số, xã hội số theo yêu cầu, chủ trương của Đảng đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW. Đối với địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa, dự thảo Luật đã sửa đổi, hoàn thiện các quy định liên quan đến các đối tượng đặc thù, trong đó có người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (nhóm đối tượng tập trung ở địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa) và quy định rõ các chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, có liên quan, cụ thể như chính sách Nhà nước bảo đảm nguồn lực tương xứng cho PBGDPL, ưu tiên PBGDPL cho các đối tượng đặc thù; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án PBGDPL cho đối tượng đặc thù...
7.		Khánh Hòa, Huế, Gia Lai	Đề nghị xem xét, bổ sung thêm Điều Luật quy định về “Giải thích từ ngữ” để làm rõ các nội dung: Truyền thông chính sách; PBGDPL; Văn hóa tuân thủ pháp luật; Nền tảng số pháp luật; Đối tượng đặc thù.	Tiếp thu một phần Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý, bổ sung vào dự thảo Luật một khoản quy định về phạm vi và nội hàm của truyền thông chính sách theo quy định của Luật, bảo đảm thống nhất nhưng không trùng lặp, chồng lấn với truyền thông chính sách theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời trong dự thảo Luật đã được tiếp thu, hoàn thiện theo hướng không nêu rõ về nền tảng số pháp luật mà chỉ quy định mang tính nguyên tắc về các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin PBGDPL, về thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, bảo đảm thống nhất, phù hợp với pháp luật có liên quan.
8.		Hồ Chí Minh	Đề nghị dự thảo Luật bổ sung 01 (một) Điều/khoản về giải thích từ ngữ, vì so với Luật PBGDPL năm 2012 bổ sung nhiều nội dung và thuật ngữ mới như: “ <i>Chuyển đổi số trong PBGDPL</i> ”, “ <i>công cụ đánh giá hoạt động PBGDPL</i> ”, “ <i>Ấn lệ, tập quán, lễ công bằng...</i> ”, “ <i>mạng xã hội, nền tảng số</i> ”, “ <i>tổ chức xã hội khác ở trung ương</i> ”, “ <i>tổ chức xã hội khác ở cấp tỉnh</i> ”, “ <i>đối tượng yếu thế</i> ”	Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp giải trình: Dự thảo Luật quy định cụ thể về các đối tượng thuộc nhóm đặc

STT	NHÓM VÁN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
9.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Về mục đích ban hành luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung mục đích bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật, quyền tham gia góp ý, phản ánh, kiến nghị về pháp luật của người dân, doanh nghiệp, cụ thể: “Việc xây dựng Luật PBGDPL (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật hiện hành; đổi mới căn bản công tác truyền thông chính sách, PBGDPL theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật, quyền tham gia góp ý, phản ánh, kiến nghị về chính sách, pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo để cung cấp thông tin pháp luật kịp thời, chính xác, thuận tiện; góp phần xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp sẽ rà soát, hoàn thiện dự thảo Tờ trình nhằm thể hiện rõ việc sửa đổi Luật cho phù hợp với yêu cầu đổi mới tư duy, khác phục bất cập của công tác PBGDPL, đặc biệt là tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện chủ trương chuyển đổi số để tạo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận pháp luật trên môi trường số, đồng thời thiết lập kênh tương tác đa chiều trong tiếp nhận phản ánh kiến nghị về vướng mắc pháp luật.
10.		Điện Biên	Điểm a mục 1 phần IV, đề nghị chỉnh sửa như sau: “Phạm vi điều chỉnh: Luật quy định quyền, nghĩa vụ, nội dung, hình thức, đối tượng đặc thù, trách nhiệm PBGDPL của cơ quan, tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Nhà nước trong quản lý, bảo đảm các điều kiện PBGDPL”. Đề nghị chỉnh sửa đối tượng áp dụng trong dự thảo Tờ trình thống nhất với dự thảo Luật.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, thể hiện phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng bảo đảm thống nhất với quy định của dự thảo Luật.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
11.	Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về cơ chế hỗ trợ ngôn ngữ, hình thức tiếp cận phù hợp đối với nhóm đối tượng là người nước ngoài, người không quốc tịch đang cư trú, học tập, làm việc hợp pháp tại Việt Nam, nhất là tại các địa bàn có khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu để bảo đảm hiệu quả tiếp cận pháp luật trên thực tế.		

II. Dự thảo Luật

Các vấn đề chung				
12.	Bộ Quốc phòng	Đề nghị chỉnh lý cụm từ “cán bộ, chiến sỹ” thành “Sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, Hạ sỹ quan, binh sỹ” bảo đảm phù hợp với Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự		
13.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị rà soát các quy định về truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại các điều, khoản của dự án Luật (như: khoản 2 Điều 6, Điều 14, Điều 15, Điều 26, Điều 27...) để đảm bảo phù hợp với tên gọi và phạm vi điều chỉnh		
14.	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát kỹ để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; phân định rõ phạm vi điều chỉnh giữa hoạt động truyền thông chính sách, công khai thông tin pháp luật và hoạt động PBGDPL nhằm tránh chồng chéo, phát sinh thủ tục hành chính và khó khăn trong tổ chức thực hiện		

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh			
		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị tách nội dung “đối tượng đặc thù” thành một ý riêng do nội dung này không gắn với vé sau. là “của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý trong dự thảo Luật.
15.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát và thể hiện rõ hơn nữa về phạm vi, đối tượng điều chỉnh và cơ chế pháp lý về ràng buộc trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong quá trình tổ chức thực hiện	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cho phù hợp, đồng thời rà soát, chỉnh lý các quy định liên quan đến trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PBGDPL nhằm bảo đảm phân định rõ vai trò, trách nhiệm, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, nâng cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, xã hội nghề nghiệp, tổ chức khác trong xã hội tham gia, thực hiện PBGDPL. Bên cạnh đó, dự thảo Luật còn quy định các hành vi bị nghiêm cấm, cũng như đánh giá hoạt động PBGDPL gắn với hiệu quả thực thi VBQPPL và kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật, qua đó tạo cơ chế ràng buộc trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong thực hiện PBGDPL.
16.		Quảng Trị	Đề nghị bổ sung phạm vi điều chỉnh quy định “ <i>Trách nhiệm truyền thông chính sách của cơ quan, tổ chức, cá nhân</i> ” cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý dự thảo Luật quy định về truyền thông chính sách, bảo đảm thống nhất, phù hợp với mục đích thực hiện truyền thông chính sách, bảo đảm bao quát hết các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
17.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Đề bao quát hơn các hoạt động PBGDPL trong phạm vi điều chỉnh của Luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý Điều 1 như sau: “Luật này quy định quyền, nghĩa vụ, nội dung, hình thức, đối tượng đặc thù, trách nhiệm truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, PBGDPL của cơ quan, tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Nhà nước trong quản lý, bảo đảm các điều kiện truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, PBGDPL”	
18.		Bắc Ninh	Đề nghị bổ sung nội dung: “cơ chế phối hợp, trách nhiệm giải trình và đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”. Lý do: Hiện nay điểm nhấn lớn nhất của công tác PBGDPL không phải thiếu hoạt động mà là khó lượng hóa hiệu quả; chưa xác định rõ trách nhiệm đầu ra; tình trạng “khoản trắng” cho ngành Tư pháp.	Tiếp thu một phần Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý các quy định liên quan đến trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PBGDPL, trong đó quy định rõ trách nhiệm trong phối hợp thực hiện PBGDPL. Đặc biệt, dự thảo Luật đã có một điều quy định về đánh giá hoạt động PBGDPL và giao Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân, đồng thời gắn với hiệu quả thi hành pháp luật, hướng tới thực chất và lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Điều 2. Đối tượng áp dụng			
19.		Bộ Nội vụ	Đề nghị cân nhắc quy định theo hướng: Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động PBGDPL.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý theo hướng bổ sung quy định về đối tượng áp dụng trong dự thảo Luật
20.		Bộ Ngoại giao	Đề nghị bổ sung “Người Việt Nam định cư ở nước ngoài”.	Không tiếp thu. Dự thảo Luật quy định đối tượng áp dụng gồm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động PBGDPL. Theo đó, có thể hiểu đã bao gồm các đối tượng mà các cơ quan đã đề nghị.
21.		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Điều chỉnh như sau: “ Người Việt Nam trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài”;	
22.		Hồ Chí Minh	Đề nghị điều chỉnh như sau: “1. Công dân Việt Nam bao gồm cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài”.	
23.		Quảng Trị	Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 như sau: “ <i>Người nước ngoài cư trú ở Việt Nam được Nhà nước tạo điều kiện học tập, tìm hiểu, PBGDPL có liên quan trực tiếp đến việc cư trú, học tập, làm việc của bản thân theo quy định của Luật này</i> ”.	
24.		Điện Biên	Đề nghị cơ quan soạn thảo ghép khoản 2 với khoản 3 và chỉnh sửa lại như sau: “Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và tổ chức khác có liên quan.”	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
25.		Thái Nguyên	Tại khoản 2 Điều 2, đề nghị sửa đổi nội dung trên theo hướng: “Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và tổ chức khác có liên quan.”	
26.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý đối tượng áp dụng gồm các nhóm như sau: “1. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế (bao gồm cả tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài). 2. Công dân Việt Nam; người Việt Nam định cư ở nước ngoài. 3. Người nước ngoài, người không có quốc tịch cư trú, học tập, làm việc tại Việt Nam”	
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và PBGDPL				
27.		Bộ Nội vụ	Xem xét việc quy định nghĩa vụ tại điểm a, b, c khoản 2 có phù hợp với tổ chức hay không, trường hợp không phù hợp đề nghị biên tập lại.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định về các quyền và nghĩa vụ của công dân trong PBGDPL cho phù hợp, theo đó công dân có quyền được thông tin, PBGDPL; tham gia hoạt động PBGDPL.
28.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Việc quy định cụ thể các quyền, nghĩa vụ về PBGDPL còn chồng chéo với các luật khác; một số quyền, nghĩa vụ quy định trong dự thảo Luật là không cần thiết. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh lý cho phù hợp	
29.		Hồ Chí Minh	Tại điểm c khoản 2 Điều 3 đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “Tham gia xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật tại nơi cư trú, học tập, làm việc” để	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đảm bảo đồng bộ với quy định tại khoản 4 Điều 2 dự thảo Luật.	
30.		Lào Cai	Đề nghị sửa điểm a khoản 1 lại như sau “a) Được PBGDPL; tham gia hoạt động PBGDPL do các cơ quan, tổ chức thực hiện”.	
31.		Quảng Trị	Đề nghị gộp nội dung tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này làm thành một điểm nội dung cụ thể như sau: “ <i>Chủ động tìm hiểu, học tập và tự giác tuân thủ Hiến pháp, pháp luật</i> ”. Vì hai điểm này đều quy định về nghĩa vụ trong việc tìm hiểu, học tập và tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.	
32.		Điện Biên, Hà Tĩnh	Điểm c khoản 1, đề nghị chỉnh sửa thành: “Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp trong hoạt động PBGDPL”; theo Luật Tố cáo năm 2018, tổ chức không có quyền tố cáo, do đó, đề nghị sửa nội dung này để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định pháp luật có liên quan.
33.		Bắc Ninh	Cần xác định rõ trách nhiệm chủ động cung cấp thông tin pháp luật của Nhà nước.	Không tiếp thu. Nội dung của Điều này quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân. Đối với trách nhiệm của Nhà nước, dự thảo Luật đã quy định thông qua xác định trách nhiệm của các cơ quan trong bộ máy nhà nước, bao gồm cơ quan chủ trì soạn thảo VBQPPL, cơ quan tổ chức thi hành pháp luật, cơ quan quản lý theo ngành, lĩnh vực.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
34.		Hà Tĩnh	Đề nghị xem xét bổ sung nội dung về nghĩa vụ PBGDPL ưu tiên, khẩn cấp khi có tình huống bất thường ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân.	Không tiếp thu. Nghĩa vụ như trong đề xuất thuộc về tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức thực hiện PBGDPL chứ không phải là nghĩa vụ của công dân và nội dung này đã được quy định tại Chương III dự thảo Luật. Do đó, bảo đảm phù hợp Bộ Tư pháp không quy định nội dung này tại Điều về quyền và nghĩa vụ về PBGDPL.
Điều 4. Chính sách của Nhà nước về PBGDPL				
35.		- Bộ Nội vụ. - Lào Cai.	Cần nhắc bỏ khoản 4 vì nội dung này thuộc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý công chức, viên chức.	Không tiếp thu. Việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đề nâng cao kỹ luật, kỷ cương, sự gương mẫu của công chức, viên chức trong hoạt động công vụ và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật đã được đặt ra tại Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Đây là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay, do đó, cần phải quy định trong dự thảo Luật đề tạo cơ sở pháp lý tăng cường hoạt động bồi dưỡng pháp luật cho công chức, viên chức, đồng thời bảo đảm triển khai thống nhất, đồng bộ với pháp luật có liên quan.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
36.		Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị sửa lại khoản 2 như sau: “Nhà nước bảo đảm nguồn lực tương xứng cho công tác PBGDPL, ưu tiên các đối tượng đặc thù, <i>vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới</i>; tích hợp, lồng ghép nguồn lực PBGDPL trong các chương trình, đề án có liên quan”	Không tiếp thu. Quy định trong dự thảo Luật nhằm thể chế hóa và đã phù hợp với yêu cầu đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, trong đó “ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số”. Bên cạnh đó, người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hiện đã được dự thảo Luật xác định là một trong những đối tượng đặc thù theo quy định tại dự thảo Luật, nếu quy định cụ thể theo ý kiến của cơ quan thì vừa trùng lặp, vừa chưa bảo đảm thống nhất với chủ trương của Nghị quyết số 66-NQ/TW.
37.		- Khánh Hòa, Huế. - Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp.	Khoản 3: Cần nhắc việc quy định theo hướng giáo dục pháp luật là nội dung quan trọng của chương trình giáo dục ngay từ cấp mầm non đảm bảo tính khả thi, tránh việc thực hiện hình thức hoặc gây quá tải chương trình giáo dục (do trẻ em ở cấp này chưa có khả năng nhận thức về các khái niệm pháp luật trừu tượng). Nên việc quy định giáo dục pháp luật trong cấp mầm non cần được xem xét và điều chỉnh.	Không tiếp thu. Hiện nay, tại mầm non đã lồng ghép đạo đức, pháp luật thông qua việc tích hợp vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chủ đề. Thay vì giảng lý thuyết, trẻ được học qua trải nghiệm, trò chơi và các tình huống ứng xử hàng ngày để hình thành nhân cách và ý thức tuân thủ quy tắc từ sớm. Do đó, việc đặt ra yêu cầu này là cần thiết nhằm hình thành ý thức tuân thủ pháp luật cho các em ngay từ nhỏ. Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị đã nhấn mạnh “giáo dục mầm non, phổ thông là nền tảng hình thành nhân cách, phát triển phẩm chất và năng lực người học”, do đó việc lồng ghép nội dung pháp luật từ cấp học mầm non là phù hợp, cần thiết. Tuy nhiên, để bảo đảm tính chủ động của các cơ sở giáo

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				được trong hệ thống giáo dục quốc dân, dự thảo Luật đã giao trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân có trách nhiệm tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật cho người học phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và chương trình giáo dục, đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong giáo dục pháp luật.
38.		Điện Biên, Thái Nguyên	Đề nghị nghiên cứu thay cụm từ “nguồn lực tương xứng” bằng quy định mang tính định lượng, khả thi hơn để bảo đảm thuận lợi trong tổ chức thực hiện và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước của địa phương. Do đó, đề xuất sửa thành: “Nhà nước bảo đảm nguồn lực cho công tác PBGDPL phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong từng thời kỳ; ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các đối tượng đặc thù, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.” để bảo đảm phù hợp với nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách theo Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và tăng tính khả thi trong tổ chức thực hiện tại địa phương.	Không tiếp thu. Quy định trong dự thảo Luật đã phù hợp với tên điều luật về chính sách của Nhà nước, bảo đảm thống nhất với chủ trương tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, luật chỉ quy định mang tính nguyên tắc.
39.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Tại khoản 2, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc bỏ sung nội dung sau: “Ưu tiên phân bổ ngân sách cho việc chuyển đổi số, xây dựng các công cụ tương tác pháp luật thông minh phục vụ người dân, doanh nghiệp”	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
40.		Điện Biên, Sơn La, Thái Nguyên	Tại khoản 4, đề nghị bổ sung đối tượng “cán bộ” và chỉnh sửa như sau: “Nhà nước thực hiện bồi dưỡng pháp luật và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm kỷ luật, kỷ cương công vụ và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị.” để bảo đảm đầy đủ, chính xác đối tượng thực hiện bồi dưỡng pháp luật và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.	Không tiếp thu. Căn cứ theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức năm 2025 thì cán bộ là người giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Theo đó, cán bộ là thành phần có kiến thức, trình độ hiểu biết pháp luật cao, có ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật tốt và được sự tín nhiệm và uy tín để giữ các chức vụ, chức danh quan trọng trong hệ thống chính trị. Do đó, việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho đối tượng này để thực hiện PBGDPL là chưa thực sự cần thiết. Hiện nay, PBGDPL đang được xác định là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt và gắn với trách nhiệm trong thực thi công vụ của công chức, viên chức. Vì vậy, công tác PBGDPL được xác định là trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức khi thực thi công vụ nên việc quy định nội dung khuyến khích, động viên đội ngũ này là không phù hợp với bản chất của công tác PBGDPL.
41.	Hưng Yên	Tại khoản 4: Đề nghị thêm cụm từ “kiến thức” trước cụm từ “pháp luật” thành : “Nhà nước thực hiện bồi dưỡng kiến thức pháp luật... của hệ thống chính trị” nhằm đảm bảo tính chặt chẽ	Tiếp thu.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 5. Xã hội hóa công tác PBGDPL				
42.	Bộ Nội vụ	Quy định nội dung tại khoản 2 và khoản 3 không phù hợp với tên gọi của Điều, do vậy, đề nghị chuyển hai khoản này sang 01 Điều khác hoặc quy định thành 01 Điều riêng	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, tiếp thu, chỉnh lý Điều này trong dự thảo Luật.	
43.	Hồ Chí Minh	Tại khoản 3 Điều 5 đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “3. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) căn cứ quy định của Chính phủ tại khoản 2 Điều này, tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, điều kiện thực tiễn của địa phương, quy định cụ thể chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia PBGDPL hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL trong phạm vi địa phương mình” để đảm bảo đồng bộ với quy định tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Luật.	Không tiếp thu. Quy định tại dự thảo Luật đã phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, nhằm tạo chủ động cho địa phương tự quyết định trong việc ban hành các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về xã hội hóa công tác PBGDPL.	
44.	Gia Lai, Hà Tĩnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa quy định tại khoản 2 dự thảo Luật theo hướng “ <i>Chính phủ căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, <u>quy định khung</u> chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia PBGDPL hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL</i> ”.		

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Khoản 3: đề nghị xem xét sửa khoản này thành “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định của Chính phủ, tình hình kinh tế - xã hội của từng thời kỳ, điều kiện thực tiễn của địa phương, quy định cụ thể chính sách ưu đãi, hỗ trợ...”.	
45.		Cao Bằng	Tại khoản 3, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa theo hướng chỉ quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định một số nội dung, mức hỗ trợ cụ thể, đặc thù phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đồng thời nghiên cứu chỉnh sửa cụm từ “ <i>chính sách ưu đãi</i> ” thành “ <i>chính sách, hỗ trợ</i> ” đối với hoạt động PBGDPL để đồng bộ với tính chất, đặc thù của công tác PBGDPL và các quy định hiện hành về cơ chế bảo đảm kinh phí cho công tác này.	
46.		Hà Tĩnh	Khoản 1 dự thảo Luật quy định “Nhà nước khuyến khích và có <i>chính sách ưu đãi</i> đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia PBGDPL và hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo thi PBGDPL là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, do đó đề nghị xác định rõ phạm vi, chủ thể tham gia xã hội hóa công tác PBGDPL, đặc biệt là đối với nhóm cơ quan, tổ chức.	Tiếp thu một phần. - Bộ Tư pháp rà soát, thể hiện bảo đảm phù hợp, thống nhất trong toàn bộ dự thảo Luật. - Đối với việc bổ sung “có chính sách ưu đãi”: Bộ Tư pháp không tiếp thu do PBGDPL là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và xã hội, việc huy động xã hội hóa là khuyến khích trách nhiệm xã hội các tổ chức, cá nhân đối với công tác PBGDPL (không vì bất kỳ lợi ích nào).
47.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, quy định rõ hơn các hình thức xã hội hóa công	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định về xã hội hóa

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tư pháp	tác PBGDPL nhằm tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc huy động sự tham gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân.	công tác PBGDPL, tuy nhiên đề bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội, dự thảo Luật chỉ quy định mang tính nguyên tắc, giao Chính phủ quy định chi tiết những nội dung cụ thể.
48.		Quảng Trị	Đề nghị bổ sung quy định trách nhiệm của cá nhân khi tham gia công tác PBGDPL.	Không tiếp thu. Dự thảo Luật đã có một điều quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân về PBGDPL. Hơn nữa, trong chương III trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã quy định cụ thể về trách nhiệm cá nhân trong các điều cụ thể. Ví dụ đã quy định trách nhiệm của cán bộ, công chức, sĩ quan, chiến sĩ, luật sư, luật gia, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật...
Điều 6. Các nguyên tắc PBGDPL				
49.		Hồ Chí Minh	Điều chỉnh khoản 3 như sau: “3. Đa dạng các hình thức PBGDPL, phù hợp với nhu cầu, <u>độ tuổi</u> , nhận thức, trình độ của đối tượng được PBGDPL và truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc; kết hợp hình thức PBGDPL truyền thống với các hình thức hiện đại, ứng dụng <u>công nghệ thông tin</u> , chuyển đổi số trong PBGDPL” để đảm bảo đồng bộ với quy định của Luật Bình đẳng giới và quy định tại điểm d khoản 2 Điều 7 dự thảo Luật.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã chỉnh lý, hoàn thiện quy định về các nguyên tắc PBGDPL bảo đảm phù hợp, để thực hiện, sát mục tiêu, yêu cầu thực hiện PBGDPL.
50.		Gia Lai	Đề phù hợp với yêu cầu xây dựng nền hành chính	Tiếp thu một phần

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			“phục vụ” và “kiến tạo”, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung 01 khoản thể hiện nội dung này trong nguyên tắc PBGDPL như sau: “Hoạt động PBGDPL phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; bảo đảm việc tiếp cận pháp luật kịp thời, thuận lợi, phù hợp với nhu cầu”.	Bộ Tư pháp rà soát, hoàn thiện các quy định về nguyên tắc PBGDPL. Đồng thời chỉnh lý dự thảo Tờ trình để nhấn mạnh quan điểm PBGDPL lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.
51.		Hưng Yên, Điện Biên	Khoản 1: Đề nghị thêm cụm từ “hiệu quả” sau cụm từ “thiết thực” thành: “Chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực, hiệu quả” nhằm thể hiện rõ nguyên tắc của phổ biến pháp luật đảm bảo hiệu quả.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý hoàn thiện nguyên tắc phù hợp.
52.		Cao Bằng	Tại khoản 3: đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa theo hướng bổ sung hoặc làm rõ các hình thức “truyền thông”, “hiện đại” để bảo đảm thông nhất trong quá trình áp dụng và tổ chức thực hiện.	Tiếp thu một phần Điều này quy định về nguyên tắc PBGDPL do đó chỉ nêu khái quát, còn dự thảo Luật đã dành một điều riêng để quy định về các hình thức PBGDPL, trong đó có các hình thức truyền thông và các hình thức hiện đại. tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai công tác PBGDPL.
53.		Nghệ An	Tại Khoản 3 đề nghị cơ quan soạn thảo thêm cụm từ “công nghệ thông tin” sau từ ứng dụng: “ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL” để đảm bảo tính chuẩn xác và toàn diện.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định cho phù hợp với thuật ngữ liên quan đến công nghệ thông tin.
54.		- Bộ Khoa học và Công nghệ.	Khoản 5, đề nghị chỉnh sửa thành: “Việc ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo trong PBGDPL phải tuân thủ pháp luật	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định theo hướng việc PBGDPL bảo đảm không vi phạm

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Điện Biên, Sơn La.	về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, báo chí, thông tin trên mạng và pháp luật có liên quan”.	quy định của pháp luật về an ninh mạng, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định pháp luật có liên quan
55.		Tuyên Quang	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung cụm từ (chủ thể) “chính quyền địa phương” sau cụm từ “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị” thành: “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chính quyền địa phương chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.” để bảo đảm đầy đủ, phù hợp, thống nhất trong toàn bộ dự thảo Luật.	Không tiếp thu “Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị” được sử dụng chung trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, bao gồm ở trung ương và địa phương, do đó nếu bổ sung thì sẽ thu hẹp phạm vi chủ thể áp dụng điều này.
56.		Tây Ninh	Thống nhất việc bổ sung nội dung chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, nền tảng số trong hoạt động PBGDPL. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu làm rõ hơn trách nhiệm kiểm chứng, cập nhật và chịu trách nhiệm đối với thông tin pháp luật được cung cấp thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo nhằm hạn chế nguy cơ cung cấp thông tin chưa chính xác, chưa được cập nhật hoặc dẫn đến hiểu sai quy định pháp luật. Đồng thời, đề nghị bổ sung nguyên tắc “bảo đảm tính dễ tiếp cận đối với người yếu thế, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số” để bảo đảm tính bao trùm trong tiếp cận pháp luật.	Tiếp thu một phần. - Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý phù hợp quy định trong dự thảo Luật bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, nền tảng số. Tuy nhiên, đối với làm rõ trách nhiệm kiểm chứng, cập nhật... thì dự thảo Luật chỉ quy định mang tính nguyên tắc dẫn chiếu quy định của pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, tránh trùng lặp. Đối với bổ sung nguyên tắc “bảo đảm tính dễ tiếp cận đối với người yếu thế, người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số” đã được bao hàm trong nguyên tắc về bảo đảm nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với nhu cầu, trình độ, địa bàn, ngôn ngữ của từng đối tượng.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
57.		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 3: đề nghị nghiên cứu bổ sung như sau: “Đa dạng các hình thức PBGDPL, phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi, nhận thức, trình độ, địa bàn, ngôn ngữ của đối tượng được PBGDPL và truyền thông, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc; kết hợp hình thức PBGDPL truyền thống với các hình thức hiện đại, ứng dụng chuyển đổi số trong PBGDPL”.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, bổ sung nội dung về “ngôn ngữ” tại nguyên tắc này trong dự thảo Luật.
Điều 7. Quản lý nhà nước về PBGDPL				
58.	Hồ Chí Minh		Tại điểm đ khoản 2 Điều 7 đề nghị bổ sung nhiệm vụ của Bộ Tư pháp liên quan đến nhiệm vụ hướng dẫn hoạt động của cộng tác viên pháp luật. Tại điểm b khoản 5 Điều 7 đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “Cấp nhật văn bản <u>theo thẩm quyền</u> ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và cập nhật, quản lý thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin PBGDPL trong phạm vi được phân quyền quản trị”.	Tiếp thu một phần. - Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định liên quan cho phù với thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực PBGDPL. - Đối với việc quy định trách nhiệm của Bộ Tư pháp, dự thảo Luật đã chỉnh sửa bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 theo hướng không quy định trách nhiệm của bộ, ngành trong dự thảo Luật.
59.		Giá Lai	Dự thảo Luật giao nhiều nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến cập nhật dữ liệu, quản trị hệ thống số cho UBND cấp xã. Tuy nhiên, trên thực tế, công chức tư pháp phụ trách công tác PBGDPL ở cấp xã hiện đang kiêm nhiệm nhiều công việc; năng lực công nghệ thông tin chưa đồng đều; điều kiện hạ tầng kỹ thuật số tại nhiều địa phương còn	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định của dự thảo Luật, để bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội, đối với nội dung cụ thể liên quan đến trách nhiệm của cấp xã trong cấp nhật dữ liệu theo phân quyền quản trị, dự thảo Luật không quy định và trong quá trình xây dựng văn bản hướng dẫn

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	
			hạn chế. Bên cạnh đó, một số phần mềm do Bộ Tư pháp triển khai, quản lý, trong đó có phần mềm thống kê ngành tư pháp theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp, vẫn còn phát sinh nhiều khó khăn, bất cập trong quá trình vận hành như: Hệ thống hoạt động chưa ổn định, thường xảy ra tình trạng quá tải vào thời điểm cao điểm báo cáo; nhiều dữ liệu, chỉ tiêu thống kê còn trùng lặp với nội dung dự kiến cập nhật trên hệ thống thông tin PBGDPL (Điều 7 dự thảo Luật), dẫn đến nguy cơ phát sinh thêm thao tác nhập liệu, báo cáo, tăng áp lực hành chính cho công chức cấp tỉnh, cấp xã. Để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn và nâng cao hiệu quả chuyển đổi số, tránh trùng lặp, gia tăng áp lực hành chính, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh quy định này theo hướng bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin dùng chung của ngành tư pháp.	dưới luật, sẽ nghiên cứu, quy định, hướng dẫn thực hiện phù hợp.
60.		Bắc Ninh, Quảng Ngãi	Khoản 5, đề nghị rà soát lại mức độ giao nhiệm vụ cho cấp xã theo hướng: Phân định rõ nhiệm vụ bắt buộc và nhiệm vụ khuyến khích; tránh dồn quá nhiều trách nhiệm hành chính về cấp xã nhưng không bảo đảm biên chế, kinh phí và hạ tầng số; xem xét bổ sung nội dung quản lý nhà nước của	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			UBND cấp xã để bảo đảm thống nhất với nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 19 của dự thảo Luật PBGDPL (sửa đổi) về “trách nhiệm ban hành kế hoạch PBGDPL cho đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý”	
61.		Cao Bằng	Khoản 5: đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng phân định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền địa phương. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ “hướng dẫn triển khai” công cụ đánh giá hoạt động PBGDPL tại địa phương; còn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ “tổ chức triển khai” thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, nhằm bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp trực tiếp tổ chức thực hiện tại cơ sở, tránh chồng chéo với nhiệm vụ hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Tiếp thu một phần. - Dự thảo Luật quy định khái quát nội dung quản lý nhà nước về PBGDPL mà không quy định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan trong quản lý nhà nước về PBGDPL. - Đối với trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp đã được quy định cụ thể tại Chương III dự thảo Luật, Bộ Tư pháp rà soát và quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước bảo đảm phù hợp, thống nhất.
62.		Lai Châu, Cao Bằng	- Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung nội dung điểm a khoản 4 và điểm b khoản 5 của dự thảo Luật cho rõ ràng, đầy đủ, cụ thể hơn vì nếu thực hiện quy định như dự thảo Luật thì chưa rõ những văn bản do Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành sẽ do cơ quan nào thực hiện? - Điểm b khoản 5, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa theo hướng quy định rõ loại văn bản thuộc phạm vi cấp nhất để bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.	Tiếp thu một phần. - Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật cho phù hợp, thống nhất với quy định pháp luật và thực tiễn triển khai. - Vấn đề này được thực hiện theo quy chế hoạt động, vận hành của cơ sở dữ liệu và các quy định của pháp luật chuyên ngành: Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
63.	Tuyên Quang		Đề nghị nghiên cứu, biên tập lại các khoản 2, 3, 4, lược bỏ, chỉ quy định khái quát; các nội dung cụ thể thuộc thẩm quyền quy định của Chính phủ bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 10 và điểm b khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ.
64.		Nghệ An	Tại điểm a khoản 4 đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “khai thác” vì nếu điều khoản chỉ ghi “cập nhật, quản lý” mà không ghi “khai thác”, UBND cấp tỉnh sẽ thiếu đi căn cứ pháp lý rõ ràng để ban hành các quy chế chia sẻ, sử dụng dữ liệu này cho các sở, ban, ngành và địa phương cấp dưới. Việc đưa từ “khai thác” vào tạo ra một chu trình khép kín và hoàn chỉnh về quản trị dữ liệu;	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật. Dự thảo Luật đang thể hiện theo hướng chỉ quy định chung nội dung quản lý nhà nước về PBGDPL mà không quy định rõ nội dung quản lý nhà nước của từng cơ quan, căn cứ nội dung quản lý nhà nước về PBGDPL, các cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm bảo đảm hoạt động PBGDPL trong phạm vi quản lý.
65.		An Giang	Đề nghị bỏ cụm từ “điểm e” tại khoản 5 Điều 7 dự thảo Luật PBGDPL (sau đây gọi là dự thảo Luật). Lý do: việc dẫn chiếu đến điểm e khoản 2 Điều 7 là không phù hợp và trùng lặp một phần với điểm d khoản 5 Điều 7 dự thảo Luật.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý phù hợp.
Điều 8. Hội đồng phối hợp PBGDPL				
66.	- Bộ Quốc phòng. - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt		Đề nghị nghiên cứu theo hướng quy định việc thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL là bắt buộc thay vì “trường hợp cần thiết” để tạo cơ sở pháp lý, đảm bảo nhu cầu của người dân cũng như tính thống	Không tiếp thu. Luật PBGDPL năm 2012 quy định về Hội đồng phối hợp PBGDPL ở 03 cấp, bao gồm: trung ương,

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Nam (ý kiến phản biện xã hội). - Quảng Ninh, Hải Phòng, Gia Lai, Quảng Trị, Bắc Ninh, Khánh Hòa, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Thái Nguyên, Huế, Lai Châu, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.	nhất và hiệu quả tổ chức thực hiện PBGDPL ở cấp xã.	cấp tỉnh và cấp huyện. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Tư pháp đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL, trong đó Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập. Đến nay, qua gần 01 năm triển khai Quyết định, đã có 1.135/3.321 đơn vị cấp xã trên cả nước (chiếm khoảng 35% đơn vị cấp xã) đã thành lập Hội đồng, trong đó một số địa phương đã thành lập tại 100% đơn vị cấp xã (Lạng Sơn, Đồng Nai, Nghệ An...). Trên cơ sở đánh giá tác động chính sách, Bộ Tư pháp đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 14/5/2026 về chính sách của Luật PBGDPL (sửa đổi). Trên cơ sở đó, Bộ Tư pháp đã bám sát Nghị quyết, chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ đề quy định về Hội đồng phối hợp PBGDPL trong dự thảo Luật theo hướng thành lập Hội đồng ở trung ương và cấp tỉnh. Đối với cấp xã, trước hết phát huy và nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Căn cứ tình hình thực tiễn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thể quyết định thành lập Hội đồng ở cấp mình. Quy định này cũng bảo đảm phù hợp với chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong tự quyết, tự làm và tự chịu trách nhiệm, tăng sự chủ động, linh hoạt cho địa phương trong tổ chức thực

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
67.	Bộ Khoa học và Công nghệ		Nhất trí quy định đối với thành lập hội đồng của bộ, cơ quan, tổ chức mình do phù hợp với thực tiễn tổ chức thực hiện, yêu cầu chỉ đạo, điều hành, quy mô và nguồn lực của từng bộ, ngành, cơ quan, tổ chức.	Hiện công tác PBGDPL tại cơ sở.
68.		Nghệ An	Tại khoản 1 Điều 8 của dự thảo Luật đề nghị cơ quan soạn thảo chuyển cụm từ có tính liên ngành lên phía trước: “Hội đồng phối hợp PBGDPL được thành lập ở cấp trung ương và cấp tỉnh để tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc phối hợp liên ngành để chỉ đạo, định hướng công tác PBGDPL” để đảm bảo tính chặt chẽ.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật về Hội đồng theo hướng khái quát phạm vi thành lập (trung ương, cấp tỉnh), đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp ý kiến đề đề xuất phù hợp tại văn bản quy định chi tiết về Hội đồng PBGDPL.
69.	Quảng Trị	Đối với việc đặt tên của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh và cấp xã: Hiện nay, Hội đồng phối hợp PBGDPL và Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng cấp tỉnh đã hợp nhất thành Hội đồng phối hợp PBGDPL và trợ giúp pháp lý theo Quyết định 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL. Cho nên, việc đổi tên ở cấp tỉnh thành Hội đồng phối hợp PBGDPL và Trợ giúp pháp lý là hoàn toàn phù hợp. Đối với cấp xã, không được giao thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng theo quy định của Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-	Không tiếp thu. Việc quy định về Hội đồng trong dự thảo Luật đã bám sát chính sách đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 128-NQ/CP.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			TANDTC-VKSNDTC ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, do đó đối với cấp xã nên đặt tên là Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Hội đồng này tại địa phương.	
70.		Cao Bằng	Tại khoản 1 và khoản 3 Điều 8 sử dụng các cụm từ “ <i>có tính liên ngành</i> ”, “ <i>trường hợp cần thiết</i> ”, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa theo hướng quy định rõ tiêu chí xác định để bảo đảm thống nhất trong quá trình áp dụng.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật theo hướng khái quát và không sử dụng các cụm từ “ <i>có tính liên ngành</i> ”, “ <i>trường hợp cần thiết</i> ”, đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, trong quá trình xây dựng các văn bản quy định chi tiết, Bộ Tư pháp sẽ nghiên cứu, đề xuất quy định phù hợp, khả thi.
71.		Thanh Hóa	Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn về mô hình tổ chức, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp và điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng ở cấp cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương.	
		Điều 9. Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam		
72.		Tuyên Quang	Đề nghị nghiên cứu, bỏ cụm từ “cho người dân” thành: “Ngày 09 tháng 11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong xã hội.”	Tiếp thu

STT	NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			để bảo đảm bao quát, toàn diện.	
Điều 10. Các hành vi bị cấm				
73.		Bộ Công an	Bổ sung hành vi “Cản trở hoạt động PBGDPL của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.	Tiếp thu.
74.		Già Lai	Đề nghị nghiên cứu thay thế cụm từ “ <i>Truyền đạt sai lệch, phê phán nội dung pháp luật được phổ biến</i> ” bằng cụm từ “ <i>Truyền đạt sai lệch nội dung pháp luật</i> ”.	Không tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo Luật theo hướng rõ hơn, bổ sung cụm “có ý” đối với hành vi này.
75.	Som La, Thái Nguyên		Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa khoản 1 như sau: “Cố ý xuyên tạc, truyền đạt sai lệch nội dung chính sách, pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu có nội dung sai sự thật, trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.” để bảo đảm phù hợp với quy định của Hiến pháp.	Tiếp thu Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật.
76.	Mục 1	Bộ Công an	Mục I Chương II, đề nghị rà soát quy định về truyền thông chính sách để tránh trùng lặp, chồng chéo với quy định tại Luật Ban hành VBQPPL.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý làm rõ phạm vi của truyền thông chính sách theo quy định của Luật này.
Điều 11. Nội dung PBGDPL				

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
77.		Bộ Ngoại giao	Đề nghị cân nhắc thêm quy định tại khoản 1 Điều 11 (theo đó “Dự thảo chính sách, dự thảo văn bản đã được cơ quan chủ trì soạn thảo gửi lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật” là nội dung PBGDPL). Lý do: dự thảo này có thể bị thay đổi đáng kể trong quá trình soạn thảo và thông qua, dẫn đến sự nhầm lẫn cho các đối tượng được phổ biến.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý trong dự thảo Luật theo hướng làm rõ nội dung của PBGDPL và truyền thông chính sách, dự thảo VBQPPL.
78.		Lào Cai	Tại điểm b, khoản 1, đề nghị bỏ nội dung “ <i>trọng tâm là các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, được dự luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dự luận xã hội; nội dung của văn bản mới được thông qua, ban hành...</i> ”. Luật nên quy định chung nội dung PBGDPL là Hiến pháp, văn bản quy phạm pháp luật. Trong việc triển khai thực hiện, căn cứ vào điều kiện thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn có sự chỉ đạo nội dung trọng tâm PBGDPL phù hợp.	Tiếp thu
79.		Bắc Ninh, Ninh Bình	Khoản 4: đề nghị cân quy định rõ: phạm vi phổ biến; chủ thể có thẩm quyền hướng dẫn; cách thức sử dụng án lệ trong PBGDPL.	Không tiếp thu. Để phù hợp với thẩm quyền theo quy định, dự thảo Luật chỉ quy định mang tính nguyên tắc hoặc quy định cụ thể về các nội dung liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
80.	Tuyên Quang	Quy định tại khoản 1 được hiểu đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thuộc bí mật nhà nước không thuộc nội dung PBGDPL. Tuy nhiên, đối với dự thảo văn bản, văn bản khác không phải là văn bản quy phạm pháp luật có nội dung thuộc bí mật nhà nước thì có thuộc nội dung PBGDPL nêu trên hay không. Đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định cụ thể để bảo đảm rõ ràng, thống nhất trong quá trình triển khai.	Không tiếp thu. Đề phù hợp với tên gọi của Luật, dự thảo Luật tập trung quy định về việc PBGDPL đối với VBQPPL. Các dự thảo văn bản khác không phải là VBQPPL nhưng có nội dung thuộc bí mật nhà nước về nguyên tắc việc quán triệt, triển khai phải thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.	
81.	Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp	Rà soát, quy định chính xác cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật tương ứng với hình thức văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan đó.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát và thể hiện trong dự thảo đảm phù hợp, thống nhất.	
Điều 12. Hình thức PBGDPL				
82.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung hình thức: “Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, nghệ thuật dân gian, lễ hội, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, câu lạc bộ, nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, thiết chế văn hóa khác ở cơ sở”.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, thể hiện trong dự thảo Luật.	
83.	Hồ Chí Minh, Lai Châu	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh khoản 4 như sau: “4. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật”. Vì thực tiễn nhiều địa phương, việc tổ chức mô hình này rất đa dạng, có thể tổ chức trực tiếp như sân khấu hóa, hoặc trực tuyến như các cuộc thi tìm hiểu pháp luật qua mạng Internet hoặc có thể trực tuyến kết hợp trực tiếp...	Không tiếp thu. Dự thảo Luật chỉ quy định nguyên tắc về các hình thức PBGDPL để các cơ quan, tổ chức cá nhân lựa chọn các hình thức phù hợp, trường hợp cần hướng dẫn thì sẽ được giải quyết trong văn bản dưới Luật.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
84.		Hải Phòng	Đề nghị bổ sung khoản 11 Điều 12: “Thông qua các mô hình điểm, mô hình điển hình ở cơ sở”. Thực tiễn ở nhiều địa phương đã và đang triển khai phổ biến pháp luật thông qua các mô hình điểm, điển hình, trong đó thành phố Hải Phòng đang triển khai mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”, mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa”, mô hình “Chính quyền thân thiện” đang phát huy hiệu quả tích cực. Tuy nhiên, hiện nay các mô hình này còn thiếu cơ sở pháp lý để triển khai thống nhất, lâu dài và nhân rộng. Do đó, việc bổ sung quy định này sẽ tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình PBGDPL gần dân, sát dân, đồng thời thuận lợi hơn trong việc bố trí, huy động và bảo đảm kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước cũng như các nguồn lực hợp pháp khác để duy trì hiệu quả hoạt động của các mô hình tại cơ sở.	
85.		Cao Bằng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung các hình thức như: sân khấu hóa, phiên tòa giả định... để bảo đảm phù hợp với thực tiễn triển khai công tác PBGDPL hiện nay.	Không tiếp thu. Nội dung này đã được quy định trong dự thảo theo hướng lồng ghép thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và hoạt động tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ...
86.		Tuyên Quang	(i) Khoản 4: Đề nghị bỏ cụm từ “trực tiếp hoặc trực	Tiếp thu một phần

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHÂN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHÂN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tuyên”, vì không cần thiết, hơn nữa thông kê trên chưa đủ, vì còn thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức thi viết, thi nói, các hình thức thi khác (ví dụ: thi tiểu phẩm tìm hiểu pháp luật (gửi tiểu phẩm dự thi...)). (ii) Khoản 5: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung hình thức PBGDPL thông qua công tác điều tra, truy tố, tư vấn pháp luật, thi hành án. Đồng thời đề nghị bổ sung nội dung tương tự vào khoản 2 Điều 17 dự thảo Luật. Bên cạnh đó, khoản 2 Điều 17 dự thảo Luật quy định “Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông qua việc xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tổ chức đối thoại với người dân để kết hợp PBGDPL”. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm thống nhất. (iii) Khoản 7: Đề nghị bỏ cụm từ “điện tử; từ sách pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân” vì có thể trong tương lai sẽ có loại hình từ sách pháp luật khác ngoài từ sách điện tử, từ sách pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân nêu trên.	Dự thảo Luật chỉ quy định, giới thiệu các hình thức PBGDPL để các cơ quan, tổ chức cá nhân lựa chọn các hình thức phù hợp. Dự thảo quy định về Từ sách pháp luật điện tử và từ sách pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân để bảo đảm đồng bộ với thực tế và quy định hiện hành. Đồng thời, dự thảo Luật đã quy định các cơ quan, tổ chức chủ động lựa chọn các hình thức khác phù hợp. Do đó, nếu phát sinh mô hình mới thì các cơ quan, đơn vị vẫn có thể chủ động áp dụng nếu phù hợp với thực tiễn.
87.		Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp	Chính lý các hình thức PBGDPL theo hướng ngắn gọn, tránh trùng lặp. Ví dụ: Hình thức phổ biến pháp luật “trực tuyến, trực tiếp” tại khoản 2 đã bao gồm cả hình thức phổ biến pháp luật “Thông qua trang thông tin điện tử” quy định tại khoản 3	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát bảo đảm tránh trùng lặp.
	Điều 13. Công Pháp luật quốc gia			

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
88.		Bộ Ngoại giao	Đề nghị nghiên cứu về việc triển khai phát triển giao diện đa ngôn ngữ của Cổng, nhằm nâng cao hiệu quả PBGDPL cho người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật hiện tại đang thể hiện theo hướng quy định chung, không quy định Công Pháp luật quốc gia thành một điều riêng, độc lập. Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp, đề xuất tại các văn bản dưới Luật hoặc các văn bản có liên quan tới Công Pháp luật quốc gia để việc triển khai được phù hợp, thống nhất với các quy định có liên quan.
89.		Bộ Khoa học và Công nghệ	Cần nhắc quy định tại khoản 2 “giá trị sử dụng chính thức, tương đương văn bản giấy do cơ quan có thẩm quyền cung cấp” thay cho quy định “có giá trị như văn bản gốc”, “có giá trị như tài liệu chính thức”.	
90.		Cao Bằng	Khoản 1 đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng: “ <i>Cổng Pháp luật quốc gia là hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung về pháp luật nhằm cung cấp, cập nhật, khai thác thông tin pháp luật và hỗ trợ tương tác giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp trên môi trường số</i> ” để bảo đảm thống nhất với các văn bản hiện hành và thuận lợi trong quá trình áp dụng, vận hành.	
91.		Điện Biên, Thái Nguyên	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm một khoản mới quy định: “Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia được xây dựng, quản lý, cập nhật liên tục và tích hợp trực tiếp trên Cổng Pháp luật quốc gia nhằm phục vụ nhu cầu khai thác miễn phí của tổ chức, cá nhân”. Việc cập nhật liên tục và tích hợp trên Cổng pháp luật quốc gia tạo điều kiện để người dân dễ dàng truy cập mọi lúc, mọi nơi.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật không quy định rõ về tủ sách pháp luật điện tử và Cổng Pháp luật quốc gia, mà được quy định khai quát tại các hình thức PBGDPL. Bộ Tư pháp đang tổ chức nghiên cứu, hoàn thiện Cổng Pháp luật quốc gia, trong đó có dự kiến tích hợp Trang thành phần Tủ sách pháp luật điện tử

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
92.	Khánh Hòa	Đề nghị bổ sung quy định rõ nguyên tắc kết nối, tích hợp và liên thông dữ liệu giữa Công Pháp luật quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp (Công Dịch vụ công quốc gia) và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Quy định này góp phần đổi mới thực chất phương thức PBGDPL theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, tạo tiện ích tối đa để người tra cứu văn bản có thể tiếp cận và thực hiện ngay các thủ tục hành chính liên quan.	quốc gia, liên kết với các cơ sở dữ liệu có liên quan (cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin PBGDPL,...). Trên cơ sở ý kiến góp ý, Bộ Tư pháp sẽ tổng hợp và có đề xuất phù hợp trong quá trình xây dựng, hoàn thiện Công Pháp luật quốc gia.	
93.	Tây Ninh	Đề nghị quy định rõ hơn cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Công Pháp luật quốc gia với hệ thống thông tin PBGDPL của các bộ, ngành, địa phương; trách nhiệm cập nhật thông tin, thời hạn cập nhật và cơ chế kiểm tra dữ liệu; đồng thời có cơ chế hỗ trợ kỹ thuật, hạ tầng đối với địa phương còn khó khăn nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ.		
Điều 14. Truyền thông chính sách, PBGDPL trên báo chí				
94.	- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Tuyên Quang	Khoản 3: đề nghị bổ sung cụm từ “cơ quan” vào trước cụm từ “báo chí” để phản ánh đúng chủ thể phối hợp là cơ quan báo chí và thống nhất trong dự thảo Luật.	Tiếp thu.	
95.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị rà soát khoản 3 Điều 15 để tránh trùng lặp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến trách nhiệm của cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo trong	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý, thể hiện trong dự thảo bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			việc truyền thông chính sách và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật	
Điều 15. Truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật trên mạng xã hội, nền tảng số				
96.		Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 2 đề nghị nghiên cứu, quy định phù hợp với Luật Trí tuệ nhân tạo: (i) liên quan trách nhiệm của từng chủ thể (nhà cung cấp, bên triển khai, người sử dụng) tương ứng với phân loại mức độ rủi ro của hệ thống trí tuệ nhân tạo (cao, trung bình, thấp); (ii) liên quan đến trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ “...quy định chi tiết yêu cầu về an toàn, quản lý rủi ro và điều kiện triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong ngành, lĩnh vực quản lý” (khoản 4 Điều 6 Luật Trí tuệ nhân tạo).	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, thể hiện bảo đảm phù hợp với pháp luật hiện hành về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và an ninh mạng.
97.		Gia Lai	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa quy định này theo hướng: “ <i>Cơ quan, tổ chức, cá nhân được truyền thông chính sách, PBGDPL thông qua trang thông tin điện tử, nền tảng số, tài khoản mạng xã hội chính thức của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật</i> ”.	
98.		Quảng Trị	Đề nghị bỏ nội dung “ <i>phải cảnh báo, khuyến cáo cho người khai thác, sử dụng về giá trị của thông tin; áp dụng các giải pháp, biện pháp kiểm soát, phòng ngừa rủi ro và chịu trách nhiệm về thiệt hại do trí tuệ nhân tạo gây ra</i> ”. Vì nội dung này đã được quy định tại Luật Trí tuệ nhân tạo và các văn	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bản hướng dẫn thi hành.	
99.		Son La	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm về việc quy định rõ về trách nhiệm của cơ quan văn hành: “Cơ quan, tổ chức khi áp dụng các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo để giải đáp pháp luật phải thiết lập cơ chế kiểm duyệt dữ liệu đầu vào từ nguồn văn bản quy phạm pháp luật chính thức; có biện pháp cảnh báo về tính định hướng và giới hạn trách nhiệm pháp lý của thông tin tự động.” Để bảo đảm kiểm chứng, thông tin do trí tuệ nhân tạo (AI) cung cấp thông tin phù hợp với quy định pháp luật hiện hành	
	Điều 16. Hướng dẫn tìm hiểu pháp luật, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật			
	Điều 17. PBGDPL thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo			
100.	Hải Phòng	Đề nghị bổ sung cụm từ “ <i>Công khai kết quả giải quyết theo quy định của pháp luật</i> ” sau khoản 1 điều này.	Không tiếp thu. Việc công khai kết quả thực hiện quy định của pháp luật có liên quan, ví dụ như Luật Xử lý vi phạm pháp luật, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Dự thảo Luật chỉ quy định việc lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động của các cơ quan này.	
101.	Cao Bằng	Nội dung của khoản 2 Điều 17 chưa bảo đảm thống nhất với Điều 12 của dự thảo Luật do Điều 12 đã quy định về các hình thức PBGDPL nhưng chưa thể hiện rõ hình thức “ <i>đối thoại với người dân</i> ”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật để bảo đảm phù hợp, không trùng lặp, đối thoại với người dân là một trong hình thức tiếp công dân theo quy định của pháp luật về tiếp công	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hướng bổ sung “ <i>đối thoại với người dân</i> ” vào Điều 12 như một hình thức PBGDPL hoặc chỉnh sửa khoản 2 Điều 17 theo hướng dẫn chiếu phù hợp với Điều 12 để bảo đảm tính thống nhất, tránh trùng lặp và thuận lợi trong quá trình áp dụng.	dân, vì dự thảo đã có quy định về lồng ghép PBGDPL trong hoạt động giải quyết khiếu nại.
Điều 18. Đối tượng đặc thù				
102.		Bộ Quốc phòng	Quy định “người lao động trong các doanh nghiệp” là đối tượng đặc thù là quá rộng, đề nghị nghiên cứu xây dựng các tiêu chí rõ ràng để xác định chính xác nhóm đối tượng đặc thù, bảo đảm việc triển khai PBGDPL được đúng trọng tâm và hiệu quả.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã chỉnh sửa trong dự thảo Luật bảo đảm khả thi, phù hợp theo hướng người lao động được xác định là đối tượng đặc thù phải là lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất; người lao động có mức lương bằng mức lương tối thiểu vùng theo quy định của pháp luật.
103.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội).	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc nghiên cứu bổ sung thêm quy định giao cho Chính phủ quy định chi tiết về đối tượng đặc thù	Tiếp thu. Bộ Tư pháp tiếp thu, rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định về đối tượng đặc thù theo hướng đã bổ sung một khoản về “đối tượng khác bị hạn chế điều kiện tiếp cận pháp luật theo quy định của Chính phủ”. Đồng thời, bổ sung đầy đủ các cơ quan, chủ thể chủ động hoặc phối hợp PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trong đó có các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật hoặc cơ quan, tổ chức khác có liên quan; bổ sung cơ quan tư pháp như: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra trong phối

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				hợp PBGDPL cho đối tượng đặc thù.
104.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị sửa lại thành “Đồng bào dân tộc thiểu số và người dân sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” để bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật và đồng bộ với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước hiện nay đối với đồng bào dân tộc thiểu số và người dân sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật đang tiếp cận theo hướng quy định một số đối tượng đặc thù cụ thể (người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, người lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, người lao động có mức lương bằng mức lương tối thiểu vùng theo quy định của pháp luật; Người bị bạo lực; người có hành vi bạo lực gia đình, bạo lực học đường, mua bán người hoặc bạo lực khác; Người khuyết tật; Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; Người vi phạm pháp luật đang bị xử lý hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính; người chấp hành xong hình phạt tù đang tái hòa nhập cộng đồng) và các đối tượng khác bị hạn chế về khả năng tiếp cận pháp luật do Chính phủ quy định.	
105.	Bắc Ninh	Đề nghị bổ sung đối tượng: “Người lao động tự do, lao động nhập cư tại các đô thị và khu công nghiệp, cụm công nghiệp” thuộc đối tượng đặc thù.		
106.	Đà Nẵng	Bổ sung thêm nhóm đối tượng đặc thù đối với các thanh thiếu niên vi phạm pháp pháp luật (có nguy cơ vi phạm pháp luật)		
107.	Hải Phòng	Đề nghị bổ sung đối tượng là người dân vùng biên giới biển, hải đảo		
108.	Hà Tĩnh	Mặc dù Điều 2 dự thảo đã bổ sung đối tượng áp dụng là “người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam”, tuy nhiên dự thảo Luật chưa có điều khoản nào quy định về hình thức PBGDPL, trách nhiệm cơ quan pháp luật của đối tượng này. Do đó, đề nghị xem xét bổ sung “người Việt Nam		Trên cơ sở đề xuất của các bộ, cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp rà soát, đề xuất tại văn bản quy định chi tiết Luật bảo đảm phù hợp, khả thi, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực và bám sát văn bản của Đảng và Nhà nước về vấn đề này (Nghị quyết 66-NQ/TW; Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 14/5/2026...).

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			định cư ở nước ngoài” vào danh sách đối tượng đặc thù tại Điều 18, đồng thời bổ sung quy định về trách nhiệm của Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc tạo điều kiện cho nhóm đối tượng này tiếp cận thông tin pháp luật trong nước.	
109.		Cao Bằng	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng bổ sung các đối tượng: “trẻ em”, “người cao tuổi”, “người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng”, “người sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” để bảo đảm bao quát đầy đủ các nhóm đối tượng cần ưu tiên hỗ trợ tiếp cận pháp luật trong thực tiễn hiện nay.	
110.		Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu bổ sung: Người cao tuổi; Thanh thiếu niên có nguy cơ vi phạm pháp luật; Người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đây là những nhóm đối tượng có nhu cầu tiếp cận pháp luật lớn, cần được hỗ trợ phù hợp để phòng ngừa vi phạm pháp luật và ổn định xã hội.	
111.		Quảng Trị, Điện Biên, Quảng Ngãi, Sơn La, Cà Mau	Đề nghị bổ sung thêm quy định một số đối tượng đặc thù trong Luật PBGDPL như: Người chấp hành xong hình phạt tù; người chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ; nhân dân vùng biên giới, hải đảo.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
112.		- Bộ Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ Chí Minh, Gia Lai, Khánh Hòa, Huế, Quảng Ngãi.	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh khoản 4 như sau: “4. Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo”.	Tiếp thu
113.		Lào Cai	Tại khoản 7 đề nghị bỏ cụm từ “và nhu cầu quản lý nhà nước, tổ chức thi hành pháp luật”. Vì “Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật” đã hoàn toàn bao quát toàn bộ cơ sở pháp lý cần thiết.	
114.		Tuyên Quang, Huế	Khoản 6, đề nghị chỉnh sửa “áp dụng biện pháp xử lý hình sự” để bảo đảm chính xác.	Không tiếp thu. Để bảo đảm phù hợp quy định pháp luật hình sự, dự thảo sử dụng cụm từ “Người vi phạm pháp luật đang bị xử lý hình sự”.
115.		An Giang, Sơn La	Chỉnh sửa khoản 5 thành “Người bị bạo lực, người có hành vi bạo lực trong các vụ, việc bạo lực gia đình, bạo lực học đường, bạo lực trẻ em hoặc bạo lực khác”.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát bảo đảm thống nhất với Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật phòng, chống mua bán người...
116.		Sơn La, Thái Nguyên, Điện Biên	Chỉnh sửa khoản 5 thành “5. Nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực học đường, nạn nhân mua bán người; người có hành vi bạo lực và đối tượng khác theo quy định của pháp luật”.	
Điều 19. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PBGDPL cho đối tượng đặc thù				
117.	Bộ Dân tộc và Tôn	Bổ sung quy định về trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc “Xây dựng và tổ chức triển khai thực	Không tiếp thu.	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		giáo	hiện các chương trình, đề án PBGDPL cho đối tượng đặc thù, <i>yếu tố</i> thuộc phạm vi quản lý”	Dự thảo Luật chỉ quy định trách nhiệm chung. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, chương trình là chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ chức triển khai thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù quy định tại khoản 1 Điều này. Để tránh nhầm lẫn, dàn trải, dự thảo Luật sử dụng cụm từ “đối tượng đặc thù” trong toàn bộ dự thảo.
Điều 20. Chính sách về PBGDPL cho đối tượng đặc thù				
118.		Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đề nghị chỉnh lý khoản 4 như sau “Xây dựng, có chính sách tập huấn, bồi dưỡng pháp luật định kỳ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cộng tác viên pháp luật, chuyên gia, người làm công tác xã hội, bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người tham gia công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù”	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo bảo đảm các cá nhân tham gia PBGDPL cho các đối tượng đặc thù được tập huấn, bồi dưỡng pháp luật theo quy định mà không liệt kê cụ thể để bảo đảm tính bao quát.
119.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội).	Quy định như trong dự thảo thiếu trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức khác như: các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận. Do đó, Ban Thường trực đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh lý cho phù hợp	Tiếp thu. Bộ Tư pháp đã bổ sung đầy đủ các cơ quan, chủ thể chủ động hoặc phối hợp PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trong đó có các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp và pháp luật hoặc cơ quan, tổ chức khác có liên quan; bổ sung cơ quan tư pháp như: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra trong phối hợp PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
120.	Hải Phòng	Từ Điều 18 đến Điều 20 dự thảo: đề nghị nghiên cứu, bổ sung cơ chế “học tập pháp luật bắt buộc” đối với người có hành vi vi phạm. Từ thực tiễn xét xử các vụ án hình sự, dân sự cho thấy, tỷ lệ người tái phạm tội hoặc tiếp tục vi phạm pháp luật do thiếu hiểu biết hoặc lệch chuẩn nhận thức rất cao. Công tác PBGDPL hiện tại mới dừng ở diện rộng (khuyến khích, tuyên truyền chung) mà thiếu cơ chế áp dụng bắt buộc theo chiều sâu cho nhóm đối tượng có 4 nguy cơ cao. Điều này giúp nâng cao tính thực chất, ý thức chấp hành kỷ cương xã hội, nhằm chuyển trạng thái từ khuyến khích sang bắt buộc tuân thủ đối với nhóm đối tượng nguy cơ cao, từ “tuyên truyền thụ động” sang “bắt buộc phải tiếp thu”.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật quy định mang tính khái quát và giao Chính phủ quy định chi tiết. Do đó, Bộ Tư pháp sẽ tổng hợp, rà soát và đề xuất quy định tại các văn bản quy định chi tiết Luật bảo đảm phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật có liên quan.	
			Điều 21. Mục đích giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân	
			Điều 22. Nội dung, hình thức giáo dục pháp luật	
		Điều 23. Trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo		
121.	- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao. - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội).	Đề nghị cân nhắc việc có quy định nội dung này hay không. Trường hợp vẫn giữ chính sách này, cần làm rõ đây là yêu cầu về kiến thức pháp luật chuyên ngành, không phải lặp lại môn pháp luật chung đã có trong chương trình đào tạo; đồng thời đề nghị chỉnh sửa theo hướng: “Người học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức pháp luật phù hợp với ngành, nghề đào	Tiếp thu. Bộ Tư pháp tiếp thu, rà soát, chỉnh lý các quy định theo hướng việc trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo là một trong những chính sách ưu tiên của Nhà nước. Người học trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức pháp luật phù hợp với	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tạo”; không nên quy định “vào năm cuối”.	ngành, nghề đào tạo. Đồng thời, quy định trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đưa nội dung trang bị kiến thức pháp luật có liên quan đến ngành, nghề đào tạo vào chương trình đào tạo để tổ chức giảng dạy để bảo đảm tính chủ động, linh hoạt trong tổ chức triển khai về trang bị kiến thức pháp luật.
122.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Cần nhắc quy định khoản 2, không nên quy định quá chi tiết mà theo nguyên tắc đề các cơ sở giáo dục chủ động thực hiện.	
123.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Khoản 1 quy định: “Người học tại cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo vào năm cuối chương trình giáo dục đại học, chương trình giáo dục nghề nghiệp”. Trên thực tế, chương trình đào tạo đại học và đào tạo nghề có cấu trúc, thời lượng và lộ trình tổ chức khác nhau. Việc quy định cứng thời điểm thực hiện có thể làm giảm tính chủ động của cơ sở đào tạo, chưa bảo đảm phù hợp với đặc thù của ngành, nghề đào tạo. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý khoản 1 theo hướng quy định nguyên tắc chung, giao cơ quan có thẩm quyền và cơ sở đào tạo cụ thể hóa trong chương trình đào tạo.	
			Điều 24. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân	
124.		Bộ Quốc phòng	Đề nghị bổ sung chức danh giảng viên để phù hợp với Điều 3 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo	Tiếp thu.
125.		Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Để tránh trùng lặp, đề nghị chỉnh sửa khoản 1 theo hướng: “Cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức	Tiếp thu.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		tạo	thực hiện giáo dục pháp luật cho người học phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và chương trình giáo dục”. - Đề nghị bổ sung vào khoản 1 Điều 24 trách nhiệm của cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp theo một trong hai hướng như sau: “Cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đưa nội dung trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo vào chương trình đào tạo để tổ chức giảng dạy” hoặc “Cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp xây dựng, thẩm định, ban hành nội dung trang bị kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo cho sinh viên theo từng chương trình đào tạo”. - Đề nghị chỉnh sửa khoản 2 Điều 24 theo hướng: “Bộ Giáo dục và Đào tạo trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”. Quy định như trên để tránh trùng lặp với pháp luật chuyên ngành, đảm bảo có căn cứ pháp lý để tổ chức thực hiện.	Bộ Tư pháp đã rà soát, quy định trong dự thảo Luật bảo đảm phù hợp.
126.		Hai Phòng	Bên cạnh việc quy định trách nhiệm của cơ sở giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp, cần bổ sung trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan trong phối hợp tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, sinh viên.	Không tiếp thu. Thực hiện Công văn số 435/TTg-TCCV ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm theo các nguyên tắc tại Luật Tổ chức Chính phủ, Bộ Tư pháp đã rà soát và bỏ các quy

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				định giao nhiệm vụ trực tiếp cho các bộ, ngành trong dự thảo Luật.
Điều 25. Giáo dục pháp luật đưa vào cộng đồng				
127.		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Khoản 1: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ nội dung “di vật truyền thống”, do pháp luật về di sản văn hóa không có định nghĩa về thuật ngữ này. Đồng thời theo quy định tại khoản 2 Điều 1 và khoản 2 Điều 3 Luật Di sản văn hóa năm 2024, di sản văn hóa gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, di vật là một loại hình di sản văn hóa vật thể. Khoản 2: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ thuật ngữ “văn hóa pháp quyền xã hội chủ nghĩa” để có căn cứ giao Chính phủ quy định chi tiết.	Tiếp thu. Tiếp thu một phần. Nội dung này đã được Bộ Tư pháp chỉnh sửa, hoàn thiện trong dự thảo Luật.
Điều 26. Xác định trách nhiệm truyền thông chính sách, PBGDPL				
128.		Thanh Hóa	Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn về phạm vi, cách thức triển khai và mức độ trách nhiệm PBGDPL của cán bộ, công chức, viên chức tại khoản 5 theo vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ được giao để bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.	Không tiếp thu. Trách nhiệm PBGDPL của cán bộ, công chức, viên chức đã có một quy định riêng trong dự thảo Luật. Do đó, để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, tránh trùng lặp, nội dung này chỉ quy định tập trung trong một điều luật.
Điều 27. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì xây dựng chính sách, văn bản				
129.		- Bộ Công an, Bộ	Đề nghị chỉnh lý thời hạn xây dựng tài liệu giới	Tiếp thu.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Khoa học và Công nghệ. - Đà Nẵng.	thiệu chính sách và thời hạn xây dựng tài liệu giới thiệu văn bản theo hướng kéo dài thời gian.	Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo Luật theo hướng tăng thời hạn xây dựng tài liệu PBGDPL.
130.		Gia Lai	Khoản 3 quy định về tổ chức hợp báo, thông cáo báo chí về văn bản. Tuy nhiên, mới chỉ quy định cụ thể về trách nhiệm hợp báo, ra thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền ở trung ương ban hành, chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm hợp báo, ra thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã ban hành. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về trách nhiệm hợp báo, ra thông cáo báo chí đối với các văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã ban hành, tạo cơ sở pháp lý cho quá trình triển khai hình thức PBGDPL này ở cơ sở.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật quy định khái quát và giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung này. Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục tổng hợp các ý kiến, nghiên cứu, đề xuất quy định tại văn bản quy định chi tiết bảo đảm phù hợp, khả thi, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho chính quyền địa phương triển khai thực hiện
131.		Hà Tĩnh	Để đảm bảo logic, đề nghị bổ cục lại Điều này theo hai nhóm gồm trách nhiệm truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng chính sách, văn bản và trách nhiệm PBGDPL sau khi văn bản được thông qua, ban hành. Đồng thời, bổ sung trách nhiệm xây dựng tài liệu PBGDPL và xây dựng thông cáo báo chí đối với văn bản của chính quyền địa phương để đảm bảo đầy đủ và thống nhất với khoản 9 Điều	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện bảo đảm logic, phù hợp.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			này. Điểm b khoản 3 quy định “Định kỳ hàng tháng hoặc theo yêu cầu đột xuất, xây dựng thông cáo báo chí về văn bản của Chính phủ...” nhưng không xác định rõ cơ quan chủ trì thực hiện. Do đó, đề nghị bổ sung quy định cơ quan chủ trì để đảm bảo đầy đủ, rõ ràng và khả thi.	
	Điều 28. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ			
132.		Bộ Nội vụ	Đề nghị cần nhắc quy định trách nhiệm của cơ quan tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức viên chức, vì theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức quy định cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức (quy định như dự thảo chủ thể Điều 33 trùng với chủ thể quy định tại Điều 28). Đồng thời, quy định những nội dung này không thuộc thẩm quyền của Quốc hội.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo Luật theo hướng chỉ quy định những vấn đề chung, nguyên tắc và giao Chính phủ quy định chi tiết
133.		Bộ Khoa học và Công nghệ	Khoản 2 và khoản 3 không phải trách nhiệm chung, đề nghị chỉnh lý phù hợp với chức năng nhiệm vụ của bộ liên quan.	
	Điều 29. Trách nhiệm của cơ quan của Quốc hội			
	Điều 30. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán Nhà nước			
	Điều 31. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên của Mặt trận			

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
134.	Hải Phòng	Khoản 2 Điều 31 dự thảo có ghi “Lồng ghép ngay hội đại đoàn kết toàn dân để vận động Nhân dân chấp hành pháp luật”: Đề nghị mở rộng hoạt động PBGDPL thông qua các phong trào, cuộc vận động và hoạt động cộng đồng khác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên nhằm tăng tính thường xuyên, linh hoạt và khả năng tiếp cận người dân.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp tiếp thu, rà soát, bảo đảm quy định phù hợp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác PBGDPL. Trong đó rà soát, chỉnh lý theo hướng bỏ cụm từ “tham gia” trong quy định về “giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phổ biến pháp luật”, bỏ quy định về hình thức PBGDPL “lồng ghép ngay hội đại đoàn kết toàn dân để vận động nhân dân chấp hành pháp luật”. Đồng thời, đề phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, dự thảo Luật cũng đã được rà soát, chỉnh lý, quy định về trách nhiệm PBGDPL cho các đối tượng đặc thù đã nhấn mạnh đến chủ thể là các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật hoặc cơ quan, tổ chức khác.	
135.	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	- Quy định “lồng ghép ngay hội đại đoàn kết toàn dân để vận động nhân dân chấp hành pháp luật” là không phù hợp. - Đề nghị bỏ cụm từ “tham gia” tại khoản 5.		
136.	Cao Bằng	Điều 31 và Điều 41 sử dụng cụm từ “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận”. Tuy nhiên, Hiến pháp năm 2013 và các văn bản pháp luật hiện hành không còn sử dụng cụm từ “tổ chức thành viên của Mặt trận” theo hướng liệt kê như trước đây. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng viện dẫn “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội” hoặc rà soát, sử dụng thống nhất thuật ngữ theo Hiến pháp và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để bảo đảm chính xác, thống nhất trong kỹ thuật lập pháp.		
Điều 32. Trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp				

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
137.		Cao Bằng	Tại Điều 32 dự thảo Luật quy định “Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện trách nhiệm PBGDPL quy định tại Điều 26, Điều 27 của Luật này”. Tuy nhiên, một số nội dung tại Điều 27 chưa phù hợp với tính chất hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân và chính quyền địa phương các cấp, như nội dung về chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ hoặc tổ chức các hoạt động mang tính quản lý ngành, lĩnh vực. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa theo hướng quy định cụ thể trách nhiệm của từng cấp chính quyền hoặc chỉ dẫn chiếu thực hiện các nội dung phù hợp nhằm bảo đảm rõ trách nhiệm, tránh chồng chéo và nâng cao tính khả thi trong tổ chức thực hiện.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định trong dự thảo Luật bảo đảm việc xác định trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp phù hợp, tránh chồng chéo và bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.
138.		Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu quy định cụ thể hơn trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong công tác PBGDPL, vì đây là cấp trực tiếp tiếp xúc với người dân và tổ chức thực hiện nhiều hoạt động tại cơ sở. Đồng thời, cần quy định rõ cơ chế phối hợp giữa cơ quan tư pháp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ hòa giải ở cơ sở, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở nhằm phát huy hiệu quả nguồn lực xã hội trong công tác PBGDPL.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp rà soát, bổ sung trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong văn bản của Chính phủ quy định chỉ tiết bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.
139.		Hà Tĩnh	Điều 32 dự thảo đã lược bỏ quy định về trách nhiệm giám sát của Hội đồng nhân dân so với điểm b khoản 1 Điều 27 Luật PBGDPL năm 2012. Việc thiếu quy định dẫn đến khoảng trống pháp lý về vai	Tiếp thu.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trò giám sát của cơ quan dân cử đối với công tác PBGDPL tại địa phương. Đề nghị xem xét tiếp tục kế thừa quy định này và bổ sung vào Điều 32 dự thảo như sau “Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc tổ chức thực hiện pháp luật về PBGDPL trong phạm vi địa phương”.	
	Điều 33. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức			
	Điều 34. Trách nhiệm của tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, dịch vụ có tính chất pháp lý, cơ sở đào tạo luật, cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng chức danh tư pháp			
	Điều 35. Trách nhiệm của cơ quan báo chí			
	Điều 36. Trách nhiệm của người sử dụng lao động			
	Điều 37. Trách nhiệm của gia đình			
	Điều 38. Trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp			
	Điều 39. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang nhân dân			
140.	Bộ Công an	Khoản 3 Điều 39: bổ sung cụm từ “địa bàn” vào trước cụm từ “công tác”.	Tiếp thu.	
	Điều 40. Trách nhiệm của luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật			
141.	Cao Bằng	Điều 40 quy định trách nhiệm của luật sư, luật gia, tư vấn viên pháp luật trong công tác PBGDPL. Tuy nhiên, quy định này chưa bao quát đầy đủ các chủ thể đang trực tiếp tham gia công tác PBGDPL trên	Không tiếp thu. Do đội ngũ trợ giúp viên pháp lý là viên chức nên việc tham gia PBGDPL của đội ngũ này đã được	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực tế, đặc biệt là trợ giúp viên pháp lý và đội ngũ luật sư tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý, PBGDPL theo phân công của Nhà nước. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng bổ sung đối tượng “trợ giúp viên pháp lý” và luật sư tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý, PBGDPL theo phân công, giao nhiệm vụ hoặc ký hợp đồng thực hiện với Nhà nước vào nhóm chủ thể quy định tại Điều 40 để bảo đảm phù hợp với thực tiễn triển khai công tác PBGDPL hiện nay.	quy định trong trách nhiệm của công chức, viên chức
Điều 41. Bảo đảm về tổ chức, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PGDPL				
142.		Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao	Đề nghị bỏ cụm từ “cơ quan thuộc Chính phủ”	Tiếp thu.
143.		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị cân nhắc chỉnh lý tiêu chí phù hợp, hạn chế các tiêu chí định tính hoặc chỉ quy định giao Bộ, ngành lựa chọn quyết định và chịu trách nhiệm quản lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật thuộc quản lý của bộ	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung này. Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất quy định trong văn bản quy định chi tiết Luật bảo đảm phù hợp, khả thi.
144.		Cao Bằng	Điều 31 và Điều 41 sử dụng cụm từ “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận”. Tuy nhiên, Hiến pháp năm 2013 và các văn bản pháp luật hiện hành không còn sử dụng cụm từ “tổ chức thành viên của Mặt trận” theo hướng liệt kê như trước đây. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng viện dẫn “Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật bảo đảm chính xác, phù hợp.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính trị - xã hội” hoặc rà soát, sử dụng thống nhất thuật ngữ theo Hiến pháp và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để bảo đảm chính xác, thống nhất trong kỹ thuật lập pháp.	
145.		Khánh Hòa	Tại tên Điều: Thay từ cụm từ “cán bộ” thành từ “nhân sự” để đảm bảo bao quát.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh sửa trong dự thảo Luật theo hướng sửa cụm từ “cán bộ” thành “nhân lực”.
Điều 42. Bảo cáo viên pháp luật				
146.		Bộ Quốc phòng	Đề nghị bổ sung cụm từ “công nhận” sau cụm từ “lựa chọn”.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật đang thể hiện theo hướng quy định chung, khái quát về báo cáo viên pháp luật và giao Chính phủ quy định chi tiết theo thẩm quyền bảo đảm đúng chủ trương phân cấp phân quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ. Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp ý kiến để có đề xuất phù hợp tại văn bản quy định chi tiết Luật về vấn đề này.
147.		Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị nghiên cứu bổ sung các trường hợp tự xin thôi báo cáo viên; trường hợp khác đưa ra khỏi danh sách báo cáo viên ngoài trường hợp “...không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật”. Đồng thời, dẫn chiếu việc không hoàn thành nhiệm vụ này theo quy định về pháp luật cụ thể.	
148.		- Bộ Công an. - Điện Biên, Quảng Trị, Đà Nẵng.	Đề nghị bổ sung quy định nội dung chế độ, chính sách nhằm động viên, khuyến khích đội ngũ báo cáo viên pháp luật.	
149.		Hồ Chí Minh	Tại điểm a, điểm b, khoản 3 đề nghị nghiên cứu bổ sung “tổ chức xã hội khác ở trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức trung ương)....”	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
150.		- Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Hưng Yên, Cao Bằng, Khánh Hòa, Ninh Bình, Bắc Ninh, Huế. - Viện Chiến lược khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.	Điểm c khoản 2 về tiêu chuẩn báo cáo viên pháp luật: "Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là 05 năm; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là 08 năm". Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy, đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ cử nhân luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt cấp cơ sở còn rất hạn chế; cơ chế điều động, luân chuyển cán bộ thường xuyên khiến nhiều người chưa đủ thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật như quy định. Nếu áp dụng cứng quy định thì khó khăn trong việc công nhận, duy trì, kiện toàn đội ngũ này dẫn đến thiếu nguồn nhân lực ở cơ sở.	
151.		Quảng Trị	Đề nghị mở rộng đối tượng được công nhận Báo cáo viên pháp luật. Ngoài các đối tượng hoạt động trong hệ thống hành chính nhà nước, các tổ chức, luật gia, luật sư... đề nghị bổ sung thêm đối tượng là người có nguyện vọng tham gia công tác PBGDPL, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 42 thì thuộc đối tượng được công nhận Báo cáo viên pháp luật cho phù hợp với chủ trương xã hội hóa công tác PBGDPL theo quy định tại Điều 5 dự thảo Luật.	
152.		Thanh Hóa	Dự thảo Luật quy định báo cáo viên pháp luật được hưởng thù lao theo quy định của pháp luật nhưng	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chưa quy định cụ thể về cơ chế hỗ trợ, kinh phí và điều kiện bảo đảm hoạt động. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định rõ hơn để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.	
153.		Tuyên Quang	Đề nghị sửa cụm từ “đại học luật” thành cụm từ “đại học trở lên chuyên ngành luật”; sửa cụm từ “đại học khác” thành cụm từ “đại học chuyên ngành khác”.	
154.		Huế	- Bổ sung thêm quy định tương hợp không được công nhận báo cáo viên pháp luật: “ Không công nhận báo cáo viên pháp luật đối với người: đang bị xem xét xử lý kỷ luật; có án tích chưa được xóa; vi phạm đạo đức nghề nghiệp; nhiều lần không hoàn thành nhiệm vụ,... - Khoản 4 quy định “<i>Cơ quan có thẩm quyền lựa chọn báo cáo viên pháp luật quyết định việc đưa ra khỏi danh sách đối với báo cáo viên pháp luật không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật</i>”. Quy định như vậy rất khó đánh giá hoàn thành nhiệm vụ theo quy định là như thế nào? Chưa có Tiêu chí đánh giá, thời gian rà soát, mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Ví dụ: có thể quy định: “Báo cáo viên pháp luật không tham gia hoạt động PBGDPL liên tục 02 năm mà không có lý do chính đáng thì xem xét đưa ra khỏi danh sách	
155.		Tây Ninh	Trên thực tế tại địa phương, nhất là cấp xã, nhiều cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn nhưng chưa đáp	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ứng điều kiện về thời gian công tác hoặc bằng cấp chuyên ngành luật. Đề nghị nghiên cứu: - Có quy định chuyển tiếp linh hoạt hơn; - Cho phép xem xét công nhận đối với trường hợp có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, uy tín, kỹ năng tuyên truyền tốt; - Bổ sung chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng phù hợp để khuyến khích đội ngũ tham gia lâu dài.	
156.		An Giang	Đề xuất điều chỉnh theo hướng chỉ quy định thẩm quyền đưa ra khỏi danh sách đối với báo cáo viên pháp luật, các trường hợp cụ thể do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định. Đồng thời, đề nghị điều chỉnh số thứ tự tại Điều 42 dự thảo Luật “5. Việc xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.” thành “6. ...”	
157.		Thái Nguyên	Dự thảo Luật đã mở rộng đối tượng và phân cấp thẩm quyền quản lý Báo cáo viên pháp luật. Đề nghị bổ sung quy định rõ chế tài “miễn nhiệm” đối với Báo cáo viên không hoạt động, từ chối thực hiện nhiệm vụ khi được phân công (mà không có lý do chính đáng). Quy định này giúp bảo đảm đội ngũ báo cáo viên hoạt động thực chất, hiệu quả hơn.	
Điều 43. Tuyên truyền viên pháp luật				
158.		Hồ Chí Minh	Tại điểm b, khoản 5 đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “b) Có nghĩa vụ thực hiện PBGDPL theo phân công của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp	Tiếp thu. Dự thảo Luật đang thể hiện theo hướng quy định

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có liên quan; thực hiện đúng các nguyên tắc PBGDPL theo quy định tại Điều 6 của Luật này; không được tiết lộ bí mật nhà nước và thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 10 của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan; báo cáo về hoạt động PBGDPL do mình thực hiện với cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp.	chung, khái quát về tuyên truyền viên pháp luật và giao Chính phủ quy định chi tiết theo thẩm quyền bảo đảm đúng chủ trương phân cấp phân quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ. Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp ý kiến để có đề xuất phù hợp tại văn bản quy định chi tiết Luật về vấn đề này.
159.		Bộ Quốc phòng	Đề nghị quy định về tuyên truyền viên pháp luật trong các lực lượng vũ trang theo hướng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công quyết định việc lựa chọn, công khai danh sách và chịu trách nhiệm quản lý, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho tuyên truyền viên pháp luật trong lực lượng vũ trang; quyết định việc đưa ra khỏi danh sách đối với tuyên truyền viên pháp luật không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.	
160.		Điện Biên, Quảng Trị, Đà Nẵng	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về chế độ phụ cấp cho Tuyên truyền viên pháp luật	
161.		Khánh Hòa, Huế, Đà Nẵng	Quy định tiêu chí của tuyên truyền viên pháp luật có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật còn chung chung, cần quy định thêm về khả năng truyền đạt, không vi phạm pháp luật, được cộng đồng dân cư tin nhiệm,...	
162.		An Giang	Tại khoản 2 Điều 43 dự thảo Luật quy định việc đưa ra khỏi danh sách đối với tuyên truyền viên pháp luật không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của pháp luật. Tuy nhiên, đối với các trường hợp tuyên truyền viên pháp luật nghỉ hưu theo quy định, chuyển đơn vị công tác hoặc vì lý do khách quan khác, cơ quan có thẩm quyền không có căn cứ để thực hiện việc đưa ra khỏi danh sách. Vì vậy, đề xuất điều chỉnh theo hướng chỉ quy định thẩm quyền đưa ra khỏi danh sách đối với tuyên truyền viên pháp luật, các trường hợp cụ thể do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định.	
163.		- An Giang. - Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp.	Đề nghị lược bỏ cụm từ “quy định” ở cuối khoản 4 nhằm tránh sự trùng lặp 3 từ ngữ không cần thiết.	Tiếp thu.
	Điều 44. Cộng tác viên pháp luật			
164.		Hồ Chí Minh	Đề nghị Bộ Tư pháp có nghiên cứu và quy định cụ thể hơn đối với tiêu chuẩn của “Cộng tác viên pháp luật” nhằm để phân biệt với “Tuyên truyền viên pháp luật” được nêu tại khoản 1 Điều 43.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Luật đang thể hiện theo hướng quy định chung, khái quát và giao Chính phủ quy định chi tiết theo thẩm quyền bảo đảm đúng chủ trương phân cấp phân quyền tại Luật Tổ chức Chính phủ. Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp ý kiến đề có đề xuất phù hợp tại văn bản quy định chi tiết Luật về vấn đề này.
165.		Hà Tĩnh, Đà Nẵng	Dự thảo Luật chỉ có 02 khoản rất ngắn gọn, không quy định về quyền và nghĩa vụ, chế độ chính sách của cộng tác viên pháp luật. Do đó, để đảm bảo chặt chẽ và đầy đủ, đề nghị xem xét bổ sung nội dung này vào dự thảo.	
	Điều 45. Bảo đảm kinh phí PBGDPL			

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
166.		Bộ Nội vụ	Đề nghị thay từ “thụ hưởng” thành “sử dụng” để thống nhất với quy định của Luật ngân sách nhà nước.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật, theo hướng kinh phí PBGDPL của các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Chính phủ quy định chi tiết việc ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù.
167.		Hồ Chí Minh	Tại Điều 45 đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “Điều 45. Bảo đảm kinh phí PBGDPL Kinh phí PBGDPL của các cơ quan, tổ chức thụ hưởng ngân sách do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù, yếu thế”.	
168.		Bắc Ninh	Kiến nghị sửa đổi: “Kinh phí dành cho công tác PBGDPL hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải được bố trí thành một mục ngân sách riêng biệt trong dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao; gắn liền với trách nhiệm giải trình và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nếu không bố trí đủ định mức tối thiểu phục vụ nhiệm vụ chính trị được giao”.	
169.	Diện Biên		Đề nghị bổ sung nội dung ưu tiên bố trí kinh phí cho địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo; địa phương chưa tự cân đối được ngân sách; đồng thời quy định rõ hơn cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa để bảo đảm tính khả thi khi thực hiện.	
170.	Tây Ninh		Đề nghị bổ sung quy định: - Có cơ chế phân bổ	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			kinh phí tối thiểu hằng năm cho công tác PBGDPL; - Ưu tiên bố trí nguồn lực cho cấp cơ sở, địa bàn khó khăn, đối tượng đặc thù; - Có hướng dẫn cụ thể việc huy động nguồn lực xã hội hóa để bảo đảm thống nhất trong triển khai thực hiện. Ngoài ra, cần nghiên cứu cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các cơ quan báo chí, tổ chức xã hội tham gia PBGDPL nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả truyền thông chính sách.	
171.		Ninh Bình	Đề nghị xem xét sửa đổi theo hướng: Kinh phí dành cho công tác PBGDPL hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải được bố trí thành một mục ngân sách riêng biệt trong dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.	
172.		Quảng Trị	Đề nghị quy định cụ thể việc bố trí kinh phí cho công tác PBGDPL cho phù hợp với Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Luật cần quy định rõ tiêu chí (<i>trên cơ sở diện tích, dân số, loại xã...</i>) hoặc tỷ lệ phần trăm (%) ngân sách dành cho công tác PBGDPL hàng năm, trong đó quy định rõ ngân sách địa phương dành cho công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù nói trên	
173.		Quảng Ngãi	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu làm rõ cụm từ “tương xứng” vì đây là thuật ngữ mang tính định tính, có thể dẫn đến cách hiểu và áp dụng	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			không thống nhất trong thực tiễn; đồng thời, có thể biên tập lại như sau: “...Ưu tiên bố trí, bảo đảm nguồn lực cho công tác PBGDPL đối với đối tượng đặc thù, yếu thế và đồng bào dân tộc thiểu số”	
174.		Thanh Hóa	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định giao Chính phủ quy định cụ thể cơ chế bảo đảm kinh phí cho hoạt động PBGDPL, nhất là kinh phí ứng dụng chuyển đổi số, truyền thông chính sách và hỗ trợ hoạt động ở cơ sở. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung quy định giao Chính phủ quy định các giải pháp bảo đảm ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác PBGDPL đối với các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp sẽ nghiên cứu, quy định tại các văn bản quy định chi tiết bảo đảm phù hợp.
Điều 46. Đánh giá hoạt động PBGDPL				
175.		Quảng Ninh	Đề nghị nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá thống nhất, phù hợp và đầy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong theo dõi, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL. Việc đánh giá cần bảo đảm thực chất, khả thi, giám thủ tục hành chính; đồng thời kết hợp giữa tiêu chí định lượng với mức độ tiếp cận, chấp hành pháp luật, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên thực tế	Tiếp thu. Dự thảo Luật đang giao Chính phủ quy định chi tiết về vấn đề này. Bộ Tư pháp tiếp tục tổng hợp các ý kiến, nghiên cứu, đề xuất quy định tại văn bản quy định chi tiết bảo đảm phù hợp.
176.		Tây Ninh	Đề nghị nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá theo hướng: - Có tiêu chí định lượng cụ thể; - Đánh giá mức độ tiếp cận, hiểu biết và thay đổi hành vi chấp hành pháp luật của người dân; - Ứng dụng công nghệ số trong khảo sát, thống kê, đánh giá	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hiệu quả hoạt động PBGDPL. Việc đánh giá cần gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.	
177.		Thanh Hóa	Tại khoản 1 Điều 46, dự thảo Luật quy định về đánh giá hoạt động PBGDPL theo định kỳ hoặc đột xuất để phục vụ quản lý nhà nước, giám sát, kiểm tra trách nhiệm của cơ quan, tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ PBGDPL. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định nguyên tắc, tiêu chí định hướng đánh giá để làm cơ sở thống nhất trong tổ chức thực hiện. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về nguyên tắc, tiêu chí và cách thức đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng bảo đảm tính thực chất, phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện tại cơ sở, nhất là tại cấp xã trong điều kiện khối lượng công việc lớn, nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL còn hạn chế.	
178.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung nội dung quy định về các tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động PBGDPL như sau: “Việc đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động PBGDPL phải dựa trên các tiêu chí cơ bản như: a) Chỉ số nhận thức đúng và năng lực tuân thủ pháp luật của công dân trong từng lĩnh vực; b) Tỷ lệ giảm thiểu vụ việc vi phạm pháp luật hành chính, hình sự tại địa bàn, lĩnh vực được phổ biến; c) Chỉ số hài lòng của người dân đối với hoạt động giải thích, hướng dẫn pháp luật của công chức tại cơ	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			quan nhà nước; d) Tỷ lệ sai sót văn bản hoặc sai phạm công vụ của công chức do hiệu sai quy định pháp luật”.	
Điều 47. Xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL				
179.		Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị xem xét giao thẩm quyền cho cơ quan chuyên môn quy định cụ thể các chế tài xử lý tương ứng với các hành vi bị cấm tại Điều 10 của dự thảo Luật	Tiếp thu một phần. Vấn đề xử lý vi phạm hành chính sẽ được quy định tại văn bản chuyên ngành về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp.
180.		Quảng Ninh, Đà Nẵng	Đề nghị nghiên cứu rà soát theo hướng mở rộng chủ thể vi phạm bao gồm cơ quan, tổ chức và cá nhân để bảo đảm đầy đủ, phù hợp với thực tiễn thi hành pháp luật. Hiện dự thảo mới quy định “cá nhân vi phạm”, trong khi trên thực tế có thể phát sinh vi phạm từ phía cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện trách nhiệm PBGDPL, cung cấp thông tin pháp luật hoặc tổ chức các hoạt động PBGDPL. Đồng thời, đề nghị bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực PBGDPL nhằm bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.	Tiếp thu một phần. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, bám sát yêu cầu đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật, dự thảo Luật đã bỏ nội dung Điều này. Việc xử lý đối với các hành vi bị nghiêm cấm được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
181.		Thái Nguyên	Đề nghị bổ sung đối tượng “cơ quan”, “tổ chức” để bảo đảm đầy đủ do thực tế trong công tác quản lý nhà nước về PBGDPL có thể phát sinh vi phạm từ phía cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện trách nhiệm PBGDPL, cung cấp thông tin pháp luật	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hoặc tổ chức các hoạt động PBGDPL; đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết điều này để bảo đảm chi tiết các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực PBGDPL nhằm bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện	
182.		Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp	Điều 47 mới chỉ quy định trách nhiệm xử lý đối với cá nhân vi phạm, trong khi chủ thể tham gia hoạt động PBGDPL theo dự thảo Luật bao gồm cả cơ quan, tổ chức và cá nhân. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý Điều 47 theo hướng bao quát đầy đủ chủ thể chịu trách nhiệm, cụ thể: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Luật này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật công vụ, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật”.	
Điều 48. Hiệu lực thi hành				
183.		Khánh Hòa, Đà Nẵng	Nên hiệu chỉnh theo hướng sớm hơn hiệu lực thi hành so với ngày 01/7/2027 trong dự thảo.	Tiếp thu. Dự thảo Luật đã sửa hiệu lực thi hành thành 01/3/2027.
Điều 49. Điều khoản chuyển tiếp				
184.		Bộ Ngoại giao, Cao Bằng	- Cần nhắc điều chỉnh thời hạn cơ quan quản lý báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật phải rà soát, báo cáo người có thẩm quyền miễn nhiệm báo cáo	Tiếp thu. Nội dung này đã được điều chỉnh về thời gian chuyển tiếp bảo đảm phù hợp với các quy định có

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			viên, cho thôi tuyên truyền viên đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật cũ (được công nhận theo Luật số 14/2012/QH13) chưa đáp 2 ứng tiêu chuẩn, điều kiện tại Điều 42 và Điều 43 tại dự thảo Luật thành 01/7/2027 để đồng bộ với thời gian dự kiến có hiệu lực của dự thảo Luật (Bộ Ngoại giao) - Đề nghị xem xét quy định nội dung này cho thống nhất về mốc thời gian thực hiện, đề đảm bảo phù hợp với thời điểm có hiệu lực của văn bản. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa theo hướng quy định thời hạn thực hiện là “trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành” để bảo đảm thống nhất với thời điểm có hiệu lực của Luật, đồng thời tạo đủ thời gian cho các cơ quan, địa phương rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	liên quan trong dự thảo Luật và bảo đảm tốt nhất quyền của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được công nhận theo Luật PBGDPL năm 2012.
185.		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc không quy định chuyển tiếp đối với Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được công nhận theo quy định của Luật PBGDPL số 14/2012/QH13.	Không tiếp thu. Một số nội dung về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trong dự thảo Luật có sự thay đổi so với quy định của Luật PBGDPL năm 2012. Do đó, cần thiết có quy định để bảo đảm quyền lợi cho những báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được công nhận, tích cực tham gia PBGDPL và phát huy tốt vai trò, hiệu quả của mình trong hoạt động này.
186.		- Bộ Văn hóa, Thể	Tại khoản 2, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng quy định rõ thời hạn, trách	Tiếp thu một phần.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thao và Du lịch. - Cao Bằng.	nhiệm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật mới; hạn chế việc kéo dài hiệu lực áp dụng các văn bản hiện hành để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật và tránh tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành Luật mới.	Nội dung này được thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, do đó, Bộ Tư pháp đã bỏ quy định này ra khỏi dự thảo Luật.
187.		Thái Nguyên	Đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo xem xét lại nội dung chuyển tiếp đối với VBQPPL được ban hành theo Luật PBGDPL năm 2012, rà soát thời điểm thực hiện quy định chuyển tiếp nêu trên để bảo đảm phù hợp với thời điểm Luật có hiệu lực thi hành, tránh phát sinh vướng mắc trong áp dụng.	
Ý kiến khác				
188.		Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (ý kiến phản biện xã hội)	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung thêm các cơ chế liên quan tới chính sách khuyến khích, hỗ trợ của Nhà nước đối với việc huy động các nguồn lực tổ chức tôn giáo, người tiêu biểu tham gia vào công tác PBGDPL	Tiếp thu. Bộ Tư pháp sẽ nghiên cứu, đề xuất quy định phù hợp tại các văn bản quy định chi tiết theo nhiệm vụ được giao trong dự thảo Luật.
189.		Lạng Sơn	Dự thảo Luật đã quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của Chính phủ, Bộ Tư pháp, bộ, ngành và chính quyền địa phương. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu làm rõ hơn cơ chế phối hợp, điều phối trong trường hợp nhiều cơ quan cùng có trách nhiệm PBGDPL đối với một nội dung hoặc lĩnh vực liên ngành. Lý do: thực tiễn triển khai cho thấy nhiều lĩnh vực	Tiếp thu. Dự thảo Luật sẽ xây dựng các quy định theo hướng bảo đảm mỗi văn bản, mỗi nội dung chỉ có một cơ quan, chủ thể chịu trách nhiệm chủ trì hoạt động PBGDPL

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			pháp luật như đất đai, môi trường, khoáng sản, trật tự an toàn giao thông, an sinh xã hội hoặc chính sách mới phát sinh thường do nhiều cơ quan cùng tham gia tuyên truyền, phổ biến. Nếu không xác định rõ cơ chế phối hợp và đầu mối điều phối sẽ dễ dẫn đến chồng chéo nội dung, phân tán nguồn lực, trùng lặp hoạt động hoặc bỏ sót nhóm đối tượng cần được phổ biến pháp luật; đồng thời gây khó khăn trong đánh giá trách nhiệm và hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL.	
190.		Gia Lai	Đề nghị bỏ từ “(sửa đổi)” trong tên gọi của Luật. Vì nội dung dự thảo Luật được xây dựng theo hướng thay thế toàn diện về kết cấu, phạm vi điều chỉnh và nội dung quy định của Luật PBGDPL hiện hành; không chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Luật.	Tiếp thu một phần Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý tên gọi trong các tài liệu của hồ sơ dự án Luật bảo đảm phù hợp với quy định

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
191.		Khánh Hòa	Chuyển các Điều 14, Điều 15, Điều 17 về công tác truyền thông tại Chương II vào Chương III để đồng bộ nội dung về công tác truyền thông chính sách, PBGDPL của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.	Tiếp thu một phần. Bộ Tư pháp đã rà soát, chỉnh lý quy định về truyền thông chính sách trong dự thảo Luật để bảo đảm cơ cấu các chương, mục phù hợp.
192.		Tây Ninh	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát để bảo đảm tính thống nhất với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Công nghệ số,... và các quy định liên quan đến chuyển đổi số, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đồng thời, cần tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với bảo đảm nguồn lực, hướng dẫn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong giai đoạn mới.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật bảo đảm phù hợp.
193.		Cà Mau	Quy định tại Điều 27 và Điều 32 chưa thể hiện rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc tổ chức thực hiện truyền thông chính sách, văn bản địa phương. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung hoặc làm rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác truyền thông chính sách, văn bản địa phương. Việc quy định đầy đủ trách nhiệm của chính quyền địa phương có ý nghĩa quan trọng góp phần nâng cao tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách, văn bản địa phương.	Tiếp thu. Bộ Tư pháp rà soát, chỉnh lý quy định trong dự thảo Luật bảo đảm phù hợp.
III. Các tài liệu khác				

STT	NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý, PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
194.		Bộ Nội vụ	Đề nghị bổ sung hoàn thiện thành phần hồ sơ dự án Luật theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Ban hành văn bản năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15).	Dự án Luật PBGDPL (sửa đổi) được thực hiện ở 02 giai đoạn (xây dựng chính sách, soạn thảo Luật). Bộ Tư pháp đã rà soát bảo đảm đầy đủ hồ sơ dự án Luật tại giai đoạn soạn thảo Luật theo quy định tại mục 3 Chương III Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp đã rà soát các lỗi kỹ thuật, thể thức trình bày, cách viện dẫn trong các tài liệu của hồ sơ dự án Luật bảo đảm theo quy định, không trùng lặp, chồng chéo./.